

PHONG HOA

RA NGÀY THỨ SAU

DIRECTEUR POLITIQUE
NGUYỄN XUÂN MAI

DIRECTEUR NGUYỄN TUƠNG TÂM

ADMINISTRATEUR
PHẠM HUU NINH

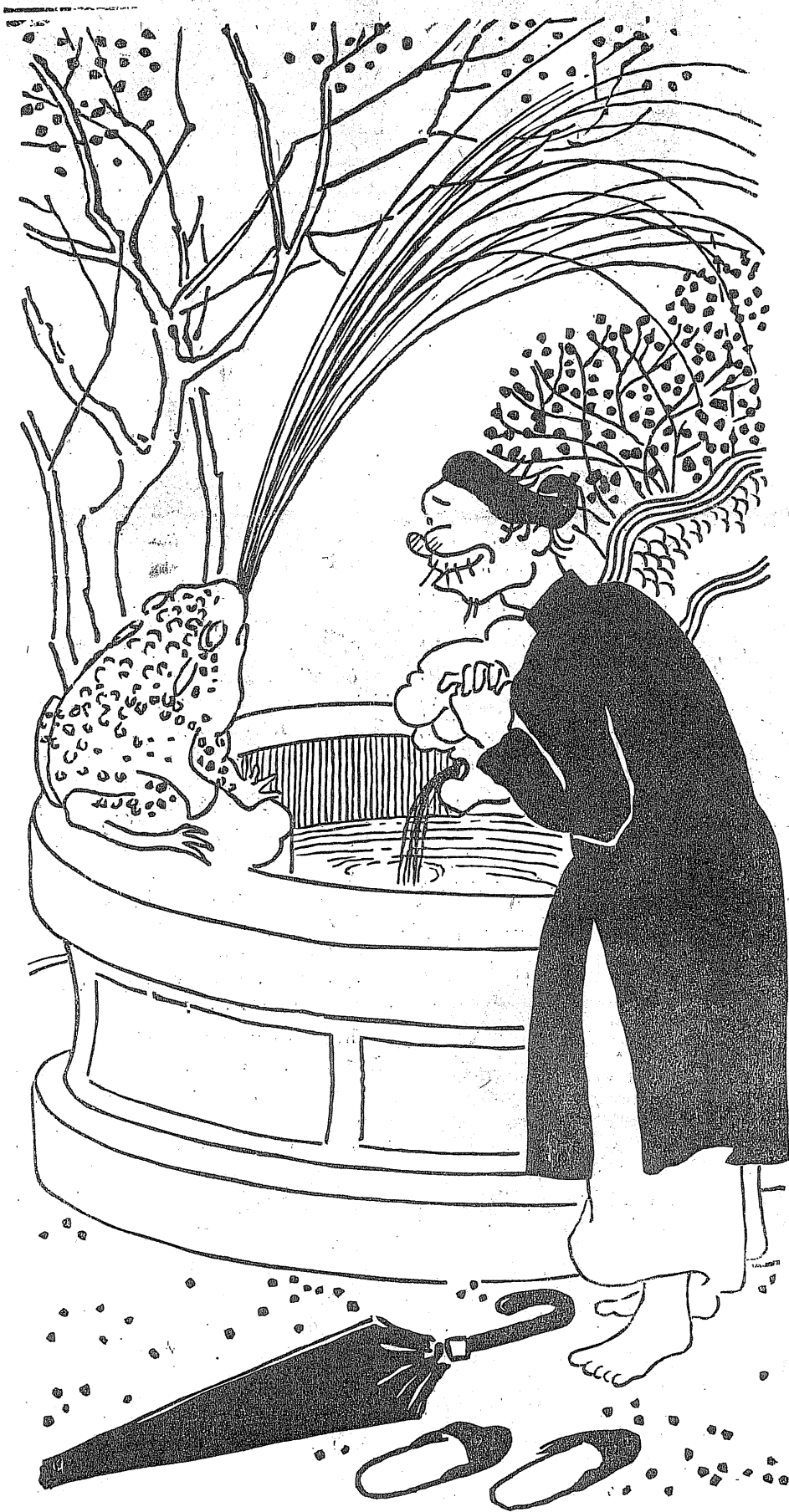
Nhân dịp tổng tuyển cử ngày 29 tháng 4 này, sau khi nghỉ chín và do dẫn ngược xuôi, nhân viên tòa soạn Phong-Hóa (TỬ-LY, KHÁI-HUNG, TÚ MỠ, CHÀNG THỨ XIII và ông DAO-CAO họ NHẤT, Hàn lâm dãi...đậu) sẽ ra ứng cử Nghị-viên. Kỳ báo sau sẽ tuyên bố chương trình. Còn hai ông NHẤT NHỊ LINH, một hai không chịu ra Về phần ông THẾ-LỮ, ông còn đợi nghỉ ba tháng mới trả lời. Ngoài những ông kể trên này ra, chúng tôi không tán trợ một ông nào khác nữa.

CÁC ÔNG

T HƯA ông nghị,
Mấy tuần lễ nay, tôi bận nên không có thư bàn về việc dân quê với ông. Chiều hôm qua, nhân tiếp truyện một ông dân Hà-thành ra ứng cử nghị viên, tôi bỗng nhớ đến ông

Tôi vẫn ao ước rằng mọi ông nghị sẽ nghĩ đến dân quê một cách cần mẫn, mật thiết như ông. Vì thế, trong khi nói truyện với ông nghị Hà-thành, tôi có nhắc tới công việc của ông đã làm và định làm: Tôi muốn biết ý kiến và chương trình của ông ta. Nhưng chán lắm ông ạ, hầu hết các ông ở nơi thành-thị ra ứng cử nghị viên chỉ có một mục đích: là kéo bè đảng. Mà nào có phải bè đảng chánh trị? (Họ còn hiểu chánh trị là cái gì?) Bè đảng đây là bè đảng tranh sôi thịt.

Vâng, tranh sôi thịt, cũng rửa rửa như sự tranh sôi thịt ở dân quê ta. Họ họp lấy đông cánh để sau này đủ sức mà nâng một người trong bọn lên ghế nghị trưởng. Rồi ông nghị trưởng ấy sẽ phân phát cho bọn mình những ghế trị sự. Sự đó, đối với họ dễ như bốn, tuy có bầu, vì năm nào tôi cũng thấy hầu đồng viện bỏ phiếu bầu cho những người mà ông nghị trưởng giới thiệu với họ. Mỗi ghế chẳng gì cũng vớ được hơn trăm bạc một tháng. Trong buổi



Lý Toét — Là cậu ông giới có khác!

Làng mình đảo thần hoàng đã mười mấy hôm mà không thấy mưa Ta vẽ bảo hào dịch đem kiệu cò tàn quạt lên đây rước ông thần này về mà tế thì khỏi nước cây cày.

Châu Phong

... NGHỊ

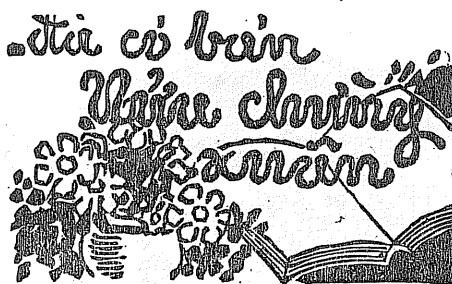
kinh tế này, món tiền ấy kể cũng khá khá đấy chứ.

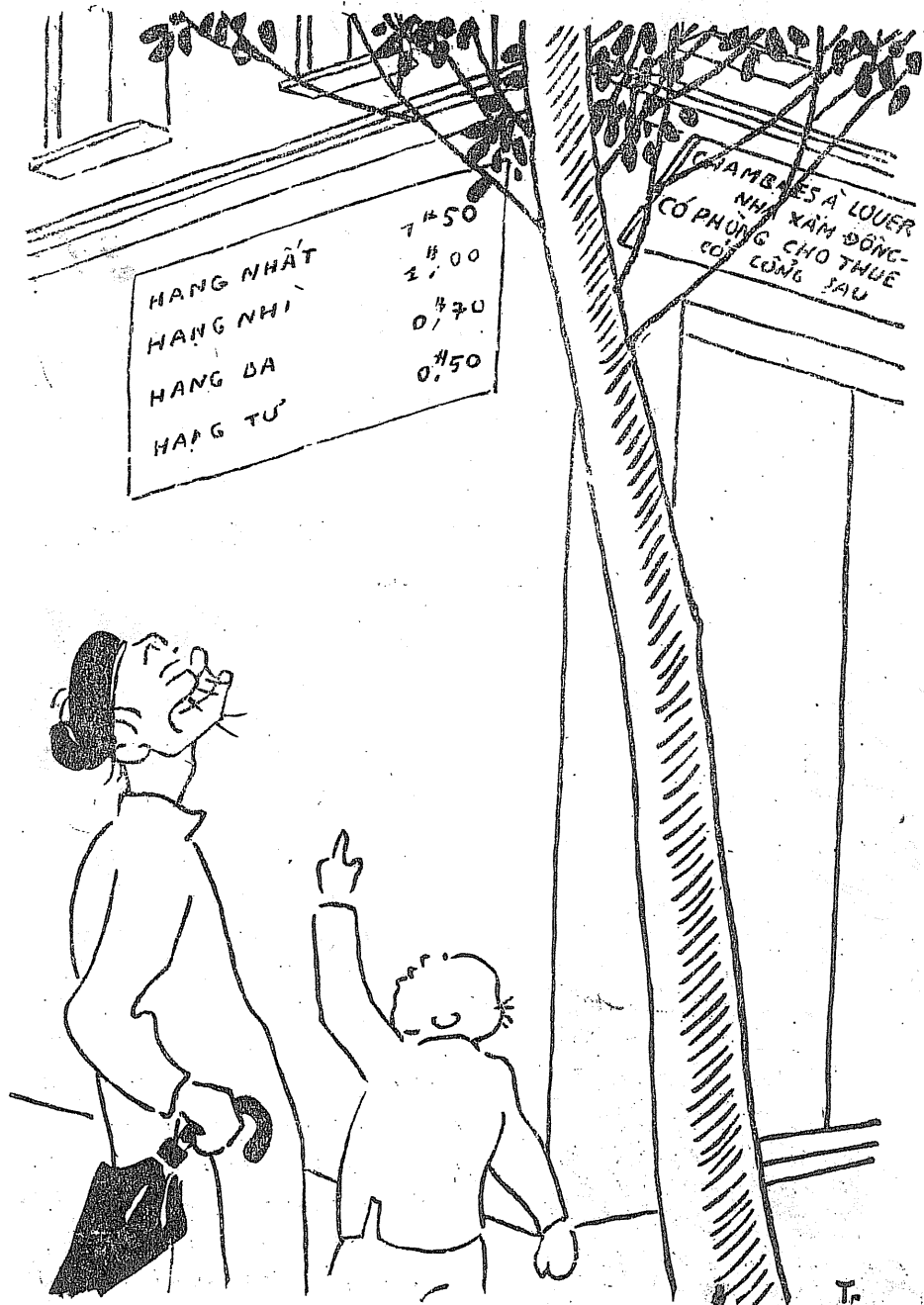
Còn các ông nghị ở vùng quê ta? Chắc ông muốn hỏi tôi câu ấy. Thì ông tỉnh — (xin lỗi ông, không phải ông nghị nào cũng như ông được) — bọn trên kia, họ có coi các ông nghị viên dân quê ta vào đâu. Họ soay thế nào mà chẳng xong. Cách họ soay ra sao, cái đó là sự bí mật của họ, bí mật nhà nghề, ta chẳng cần đề mắt tới, chỉ biết rằng các ông dân biểu ở các tỉnh rất là dễ soay.

Tôi xin hiến ông cái thí dụ sau đây: Năm ấy, tôi còn trú ngụ ở phủ-lỵ nhà. Một hôm, các ông giáo đương cùng tôi đánh quần vợt, thì một ông chánh tổng nhà quê đến chơi. Ông ta lễ phép, khúm-núm, gãi tai nói với chúng tôi: « Bẩm các quan, năm nay con nhờ ơn nhà nước ra ứng cử, vậy các quan thương tình mà bỏ phiếu bầu cho ».

Đó, người thay mặt chúng tôi ở viện đó. Vì kỳ bảo cử năm ấy, ông chánh tổng đắc thắng. Ông tỉnh làm gì mà không đắc thắng? Ông ta giàu có thứ nhất, thứ nhì trong hạt tôi. Sự đắc thắng của ông ta cũng chưa lạ: ông ta còn được dự vào ban trị sự trong nghị viện nữa kia, mới ghê cho chớ. Đó, có lẽ lại là một sự khôn khéo của ông nghị trưởng.

(Xem tiếp trang sau)





Con — Hang bét có 5 hào thôi thầy ạ.

L.T. — Ừ, bố con ta thử lấy một vé vào xem hôm nay họ diễn trò gì?

CÁC ÔNG NGHỊ

(Tiếp theo trang nhất)

Ông ạ, tôi càng tưởng đến các ông nghị vùng quê, tôi càng chán-nản. Nhất là sự tiến bộ của dân quê lại trông vào các ông ấy nhiều lắm, tiến bộ về tinh thần cũng như tiến bộ về vật chất. Còn gì tiện ích, còn gì sung sướng cho dân bằng được có người đại diện mình mà luôn-luôn bày tỏ với chính phủ những nỗi oan uổng của mình, những sự thiệt thòi của mình, những điều mình bị ức hiếp, đè nén. Người đại diện ấy lại là người chung sống đời dân quê với mình thì tất am hiểu những sự thiếu thốn của mình.

Nhưng mà, than ôi! người thay mặt của mình thường đến mặt họ, họ cũng chưa thay đổi, thì phỏng còn hy vọng nổi gì! Chẳng thế, họ đã chẳng cúi mặt sùng con với mình.

Song, cái đó chỉ lỗi tại bọn dân quê ta.

Ai bảo bầu họ ra? Phải không, thưa ông nghị?

Kính thư,
Nhị-Linh

PHONG-HÓA TUẦN BÁO

Mua báo kể từ 1 và 15, và phải trả tiền trước. Ngân-phiếu xin gửi về: M.Ng: trường-Tam Directeur du P.H.

Tòa soạn và Tri-sự
nº 1, Bd Carnot, Hanoi — Tél. 374

GIÁ BÁO

	Trong nước, Pháp và thuộc địa	Ngoại quốc
Một năm...	3p.00	6p.50
Sáu tháng...	1p.60	3p.50



MỘT KỶ SAU SẼ RA
một bức tranh PHỤ-BẢN
CỦA HOA SĨ LEMUR
VỀ CẢNH
Chảy hội Chùa-Hương

Cái thói ăn... lẽ.

NHỮNG người bảo tồn cổ tục chắc không quên được một cái tục hay ho của ta là tục ăn lẽ.

Theo tin Ngộ báo, ở một hạt thuộc Bắc-ninh đêm hôm mồng bốn tây tháng này, có bác Tào cùng người nhà đánh tài bàn cho qua thì giờ. Đường vui cuộc đỏ đen, bỗng chánh tổng, cai cơ, lính cơ, tuần đinh ập vào buộc cho tội gá bạc.

Ấy mới chết! đánh tài bàn, nhà quê chỗ nào cũng có, nhưng chỗ này không được! Ông chánh, chú cai đánh tài bàn thì được, chứ tên Tào, tên Trà, tên Soi đánh thì không được!

Vì không biết cái nhẽ đáng phục ấy, nên mấy người này bị họ bắt. Họ lại lục soát lấy đồ đạc, trong số đó, có cả một cái ống nhổ với một cái váy sồi. Hay! thầy chánh bắt bạc lại soáy cả cái váy!

Thầy chánh trói ba con bạc và vợ tên Tào về làng thầy. Giữa đường, bác Soi bị trói đau không chịu nổi, đành «vi thiêng» cho thầy ba đồng bạc. Phải, không biết cách tiêu tiền, thì đưa cho thầy tiêu hộ như vậy là biết điều lắm. Vì thấy tên Soi biết điều, thầy chánh liền tha cho về.

Còn hai người kia và bác Tào gái không biết điều nên phải giải về nhà thầy chánh. Thầy bảo khẽ rằng «không biết điều thì rũ tù». Thành thử họ phải biết điều vậy, nghĩa là phải vi thành cho thầy mười đồng chẵn.

Vi thành xong là truyện êm.

Đọc câu truyện này, lại nhớ vài hôm trước đây có người ở Thụy-Anh (Thái-bình) lên có nhắc tới truyện một ông lớn mặt trong huyện cũng giở tài... soay, soay tuốt, cái váy sồi cũng chẳng từ.

Nhưng soay là phải, vì người khác cũng soay, mà lại được tiếng là giỏi, là đánh thép, được trọng vọng như đã làm được một việc công đức! Trách nào, lúc việc lộ ra bị đem ra tòa, họ chẳng kêu oan: ăn tiền nào phải là tội nợ gì, chỉ là thói thường của ta!

Lẽ độ

QUAN đốc-lý mới đây có nhắc lại cho các thầy cảnh-sát thành-phố Hanoi biết rằng đối với dân, có việc với các thầy, thì từ cách cử chỉ

cho đến lời nói, các thầy phải tỏ ra là người đứng đắn và có lễ độ, dầu gặp phải người ngỗ ngược cũng phải ôn tồn mà làm phận sự, không được hung hăng, hống hách, dùng lời tục tằn, câu chữ rửa mà ngược đãi người ta.

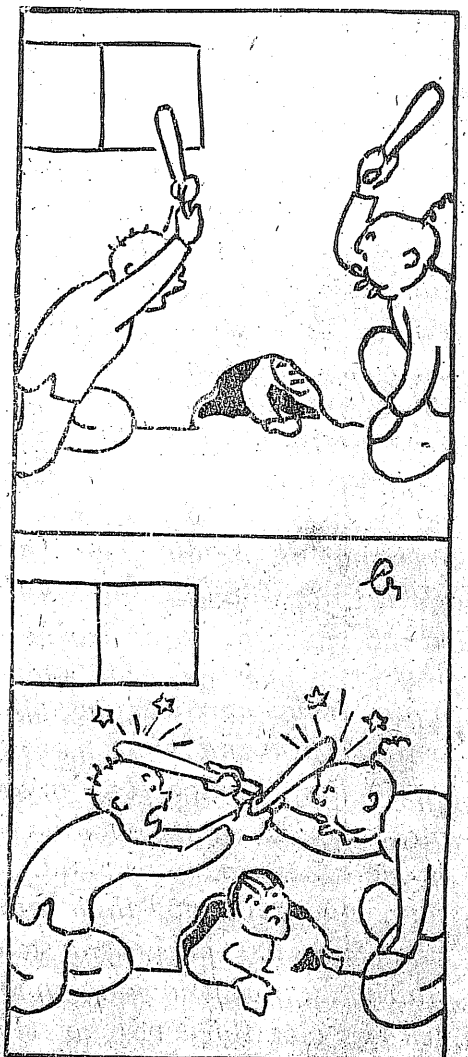
Ồ hay! các thầy cảnh-sát về tròn nghĩa-vụ làm sao mà đến nỗi được quan đốc-lý ngợi khen như vậy. Có lẽ tại lắm thầy hay về tít cây roi và đối đãi với dân thành phố một cách quá ư lịch sự: nào chửi, nào đánh, nào văng tục, lắm thầy lại cho thế là nhã nhặn thì biết làm thế nào!

Lại nhớ đến quan đốc-lý trước, cũng đã có lần nhắc lại cho các thầy ký, ông tham, ông loong-toong (nhất là ông loong-toong) ở đốc-lý phải lấy lễ độ đối với người có việc, chứ không được sỗ sàng, làm bộ làm tịch.

Nghĩ mà xem, các ông có phải là «chủ nhà» người có việc đầu mà coi người ta như đầy tớ, trái lại, chính người ta mới là chủ các ông.. khốn nhưng, lắm ông lại thích người ta tôn mình lên làm quan lớn!

BỐ CON RÌNH TRỘM

(truyện vui 2 hồi)

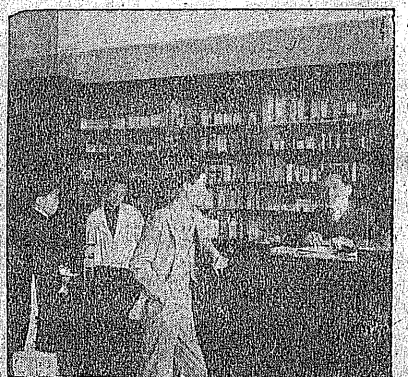
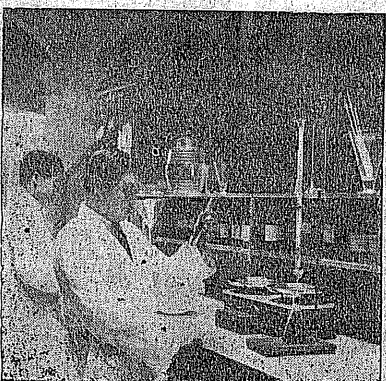


XIN MỜI LẠI HIỆU THUỐC TAY LỚN

PHARMACIE de HANOI

13, Rue du Chanvre

Cần các đơn thuốc, hay mua các thứ thuốc, thì sẽ được vừa lòng, vì hiệu đó có ông HOANG-MỘNG-GIÁC và ông NGUYỄN-HẠC-HẢI đều tốt-nghiep ở trường Đại-học Bảo-chế ở Paris trông nom rất chu đáo.



NHỎ ĐẾN LỚN

MỎ

KHÔNG phải là truyện ông Đặng-phúc-Thông đi tìm mỏ... vì ông tìm mãi, mới thấy có mỏ đất. Mỏ này là mỏ vàng ở bên Tàu.

Nguyên Nhật - bản đánh Tàu lấy Mãn-châu, còn dòm dò Bắc-kinh, Nam-kinh nữa mới thỏa lòng. Chưa lấy được nước Tàu, hãy áp bức người Tàu chơi. Ở tỉnh Hà-bắc, giáp giới Vạn-lý trường-thành, có hai mỏ vàng lớn xưa nay vẫn do hai hội dân Tàu khai thác. Nhân lúc Nhật-Hoa chiến tranh, hai mỏ ấy phải tạm đình vì chủ mỏ phải đi lánh nạn. Đến nay, bỗng người Nhật đem thợ thuyền đến lấy hai mỏ ấy, khai thác ngay trong địa - phận nước Tàu. Quan sở tại Tàu đã gửi tờ trình xin bộ ngoại - giao can - thiệp. Song chưa thấy hiệu quả gì!

Hiệu quả, chắc cũng sắp có, nhưng hiệu quả gì? Nước Tàu sẽ xin lỗi nước Nhật và mời Nhật cử đem người khai thác mỏ hộ thì Tàu sẽ cảm ơn lắm.

...Mà đến bao giờ, Nhật lấy cả nước Tàu để khai thác, thì Tàu lại càng cảm ơn lắm.

Kén chồng

O, trong Nam-kỳ, một tờ báo kia có chừng câu ý kiến về việc kén chồng. Câu hỏi như vậy: «lấy chồng phải lựa một người chồng như thế nào mới xứng đáng?».

Có cô trả lời rằng:

— Chồng à? Có gì lạ! Theo ý tôi, một ông chồng phải có ba điều kiện là «sắc, tài, tiền»!

Nếu thế thì cô nên kén cái tử bạc! Cái tử bạc trông bóng bẩy, tròn chu, đẹp dễ mà màu nào cũng có — ấy là có sắc — cái tử bạc lại có tài nữa, cái tài đứng vững trơ trơ, không ai mở được, chỉ có cô, nếu cô mua nó! còn tiền thì không phải «ngôn»! Vậy cô nên lấy cái tử bạc làm chồng quách đi xong! Chúng tôi sẽ xin chúc cô bách niên giai lão!

Từ-Ly

NỬA CHỪNG XUÂN

(ĐÔI CỎ MAI)

của Khái - Hưng

(Tự lực văn đoàn)

Dày 298 trang, giá nhất định: 0\$75

(Tác-giả xuất bản.)

Có thêm hơn 20 trang về đoạn cuối để kết luận một cách chu đáo và thú vị hơn.

Xin gửi ngân phiếu 0\$95 (tiền sách 0\$75, tiền cước 0\$20) về M. Nguyễn-từ-Ly - Tam 1 Carnot Hanoi.

Các bạn mua P.H. dài hạn được trừ 10% vào tiền sách. Mua trên 5 quyển được trừ 20%. Tiền cước gửi cứ thêm 1 quyển tăng thêm 6 xu.

Nói bu'ong

Người Annam mình muốn làm nên « danh giá » dễ lắm.

Nếu có tiền thì không cần phải có tài cán gì cũng có thể làm được ông nọ, ông kia.

— Ông muốn làm « quan nghị » ư?

— Được lắm. Tuy việc đời, ông không am hiểu, chữ quốc ngữ ông viết cũng còn sai vắn, nhưng cái « kết » bạc to sù kê ở nhà ông, đủ bằng chứng cho ông lấy được cái danh ấy.

Đến kỳ bầu cử, ông đầu đơn đi, ông chịu khó chạy ngược, chạy xuôi nói với những người đi bầu. Nhưng khi ông được trúng cử thì kết bạc của ông sẽ rơi đi nhiều. Đó là lẽ cố nhiên, ông cũng thừa hiểu mà ông cũng hân bằng lòng như thế.

Ông không cần — mà có lẽ cũng không biết — rằng ra nghị viện sẽ làm những việc gì cho dân.

Ông chỉ biết mỗi lần lên họp hội đồng lại được lu bù một phen ở Hà-thành.

Nhưng điều ông thích nhất là từ nay

trong làng, xóm, ai cũng gọi ông là « quan nghị »...

— Quan nghị!

Hai tiếng ấy nghe nó mới êm tai làm sao.

Trong bàn tổ tôm, ông ngồi phưỡn bụng, người trong bàn ai cũng trố mắt nhìn ông, luôn luôn bên tai có những tiếng:

— Bấm qua... quan soi... Quan nghị ư!

Thế là ông thích rồi — mãi ông phồng lên bằng quả cà chua, dù ông có mất ừ ngay cũng sướng.

Nào có một mình ông được sướng — cả vợ ông cũng được lên bà nghị, con ông ừ nay trẻ trong làng phải gọi là cậu con quan nghị, thằng ở nhà ông cũng thành người nhà quan nghị. Cả đến cái tử, cái giường, con chó, con mèo nhà ông cũng được gọi là của quan nghị.

Cái gì dính đến ông là có chữ « nghị » .. « nghị » đi kèm rồi. Danh giá quá?

Một mình ông làm về vàng cho cả nhà, cả họ, ông chịu mất ít tiền mà mua được bao nhiêu cái sang trọng trong làng, xóm.

— Thế ông có nghĩ gì đến việc ích lợi cho dân?

Thì ông cũng như nhiều ông khác, đem tiền ra vận động để lấy danh giá, được « đeo » hai chữ « nghị viên » là thỏa lắm rồi...

Ra hội đồng chẳng nói thì đừng... ngồi ngáp rồi rút giấy ra gối đầu, hay móc tay vào mồm rồi... ngủ, nào làng, xóm ai biết đầu, người ta vẫn bảo: đây là « quan nghị ».

Thường Quân

HAI CUỘC THI NỬA CHỪNG XUÂN

Cuộc thi Bình-luận Nửa - chừng - xuân

Bài dài nhất là 1 trang (càng ngắn càng hay) phê bình về cốt truyện, về nhân vật hay về văn-chương, bàn đúng và có ý nghĩa thú-vị, ngộ nghĩnh — mà cốt nhất là ngộ nghĩnh.

Giải nhất: 15p và một cuốn N. C. X. in giấy thượng hạng đáng giá 4p.

Giải nhì: 1 cuốn N. C. X. in giấy thượng hạng và 1 năm báo P. H.

Giải ba: 1 Cuốn N. C. X. in giấy thượng hạng và 6 tháng báo P. H.

Cuộc thi Nhật hạt đậu dạn Nửa-chừng-xuân

Nhật hạt đậu dạn nào thú nhất và thêm lời chú thích nào hay mà buồn cười nhất (nhớ đề số trang sách).

Giải nhất: 10p và một cuốn N. C. X. in giấy thượng hạng.

Giải nhì: 1 cuốn N. C. X. in giấy thượng hạng và 6 tháng báo.

Tác-giả sẽ dựa vào hai cuộc thi này để khi N. C. X. in lần thứ hai thì sửa lại cho chu đáo.

Đến 31 Mai hết hạn gửi bài dự thi. Xin nhớ gửi vào một phong bì riêng và ngoài bì đề: « dự cuộc thi Nửa-chừng-xuân ».

Sẽ lần lượt đăng những bài dự thi đặc sắc và sẽ chọn trong những bài đăng đó để tặng thưởng.

AI cũng được dự thi chỉ trừ Nhật dao cạo và Khái Hưng.

BÁC-SỸ NGUYỄN-VĂN-LUYỀN

8, Rue Citadelle. Téléphone: 304

CHỮA BỆNH BẰNG ĐIỆN

CHỮA MỌI BỆNH VÀ CHUYÊN

CHỮA BỆNH ĐÀN BÀ CON TRÉ

số 8, phố Đường-Thành — Hanoi (Đường Cửa-dông sau phố Xe-Điễn)

XUÂN NỮ

Tôi mơ màng trong vườn xuân rực rỡ,
Đứng lặng nhìn đàn bướm rộn hoa chơi,
Bỗng, dưới vòm cây, một cô thiếu-nữ
Vần vơ qua rồi nhẹ bước đến bên tôi.

Dáng cô đi, dù cho nàng tiên nữ
Trên Bồng-lai còn kém về thướt tha,
Cô dịu dàng dừng chân trên bờ cỏ,
Và nghiêng mình, tay sẽ vịn cành la.

Đôi mắt cô như sâu xa, như đắm đuối;
Trong lòng tôi reo ánh sáng êm đềm;
— Theo gió qua, tâm hồn bay chơi vơi,
Như lạc loài vào trong cảnh thần tiên,

Muốn cùng ai ngỏ tấm tình đắm thắm,
Tôi bước lên sẽ nắm lấy tay nàng,
Nàng đừng yên, đôi mắt như say đắm
Và mỉm cười trong cảnh mộng mang,

Mê mẩn nghe hai trái tim cùng đập,
Tôi để tâm hồn bay trong cõi hư vô,

Và lòng tôi âu yếm cùng cảnh vật
Cùng đắm say trong những phút mơ hồ.

Đàn bướm bay, đầy đảo xuân im dưng,
Cành hoa mai như điểm trắng da trời,
Cùng vui sáng với lòng tôi vui sáng.
— Nhưng lạ thay! xuân nữ đã đâu rồi?

Người đâu mất? Mà trên cành rung động
Còn vẫn vương lưu luyến chút hương thừa?

Lá phấp phới bay, hồ lăn tăn sóng,
Tôi vẫn nghe trong tiếng gió xa đưa:

— «Hỡi khách tình ơi! có xuân nữ đó,
Chính là hồn mai mặc cảnh thiên nhiên
Vần vơ trong khoảng nước trời mây gió,
Đem cho anh những giây phút thần tiên,

Vì khách tình ơi! bao giờ vạn vật
Cũng nồng nàn, đắm thắm với người yêu
Lúc sáng sướng vui cười, hay buồn uất,
Lúc phong trần hay trong lúc phiêu lưu».

Trường-Bách.

THUỐC PHÁT MINH

BÁ ĐẢ SƠN QUÂN TÁN

Thuốc phát minh để giúp cho hàng phụ-nữ, thuốc lưu hành ra chừng nào thì thấy sự linh nghiệm chừng nấy.

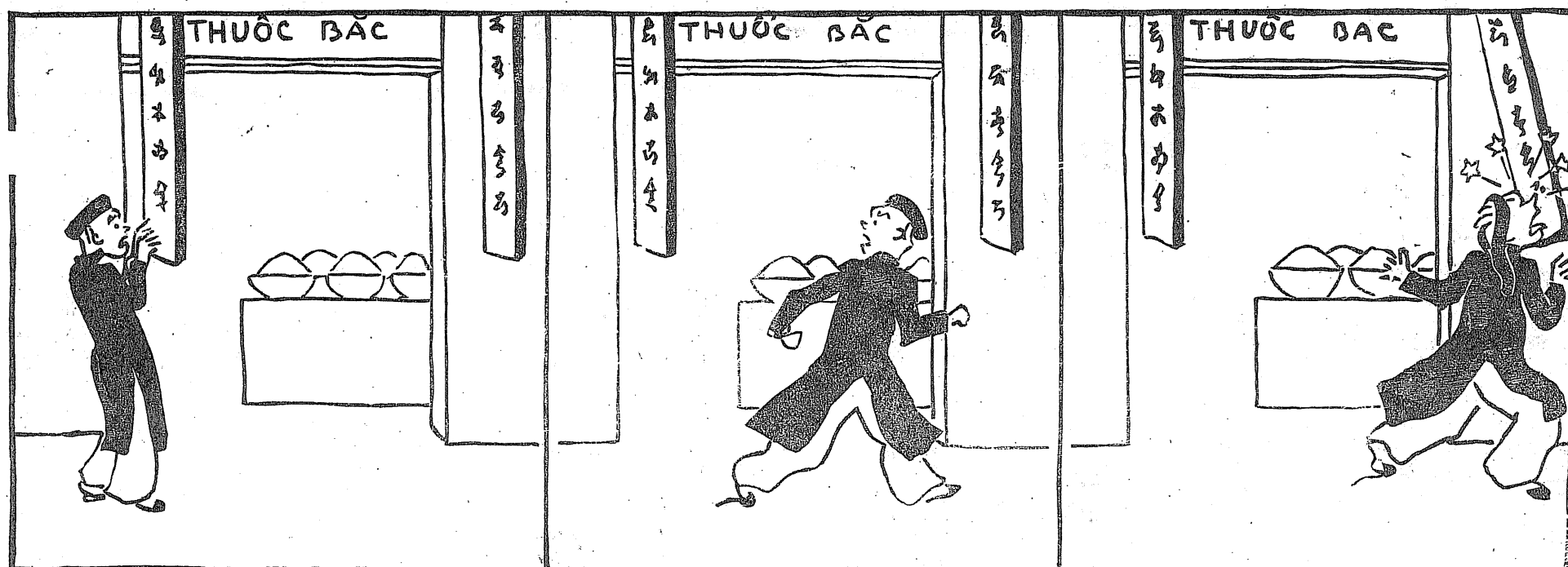
Hiện thời hàng phụ-nữ mắc trong bốn chứng đau tử cung. 10 người hết 7, không nặng thì nhẹ, không nhiều thì ít, đau rang rang hai sợi dây chằng, đau trắng trắng dạ dưới, đau thắt ngang lưng, ra huyết trắng dầm dề có dây có nhớt, khi trong khi đục khi vàng đường đại bốn uất đường tiêu không thông ồm ập chứng bệnh trong mình lâu, ngày mà không biết. Đến nói cùng thầy: Tôi bị đau bạch đới hạ, các ông lương y chưa đặt hiểu rõ bệnh đau tử cung là chi (?) là vì sách xưa chưa có bộ nào tường thuật, cứ do theo kinh nguyệt không đều, sanh bạch đới hạ mà trị. Ôi thôi! bệnh Nam chữa Bắc, bệnh từng hạ chữa từng thượng, uống thuốc hết tiền mà bệnh không lành. Ai mắc phải chứng bệnh đau tử cung và huyết trắng như kể trên đây, hãy uống BÁ ĐẢ SƠN QUÂN TÁN thì thấy công hiệu lạ lùng, sự hay không thể kể hết được.

Đờn bà có thai bị đau tử cung uống càng hiệu nghiệm, đờn bà mới sanh đẻ, bị đau tử cung uống cũng hết liền.

Thuốc này đã cứu chẳng biết bao nhiêu bệnh đau tử cung, duy có uống thuốc mà hết bệnh, chớ không cần bổn rữa. Mỗi hộp 1p.00, uống 5 ngày.

Thơ và mandat đề cho: Y học sĩ, VÕ-VĂN-VÂN — THUDAUMOT

Xin nhớ: Cần dùng đại-lý ở Tonkin.



— Ủi chào...

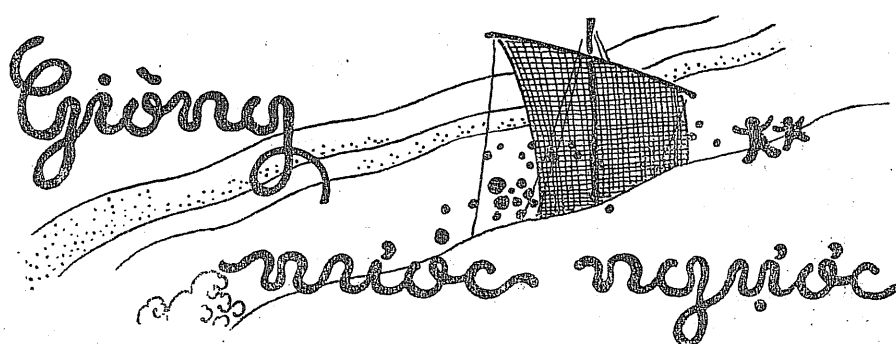
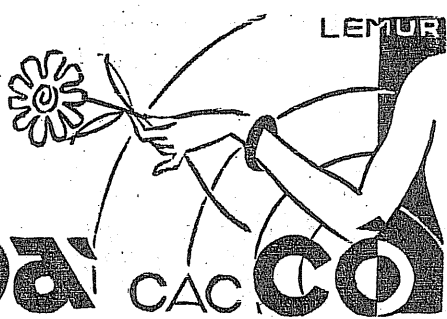
... Câu đối gì lại treo đây, giá mình
vô ý thì đến...

... Vô mặt,

VỀ ĐEP

RIÊNG TẶNG

CÁC BÀ CÁC CÔ



HAI KIỂU ÁO TRẺ CON



Một kiểu

của họa sĩ Cát-Tường



Một kiểu dựa theo

của Đông-Son

CẬU BÉ BÁN BẢO

Tôi chỉ là một trẻ con bán bảo,
Khắp phố phường, chân sáo nhảy tung
tăng.
Cất tiếng rao lạnh-lãnh vang đường,
Tôi đem những món văn chương chào
khách.
Này tạp chí, này tân văn, tôi cấp nạch,
Tôi đón mời chừ mặc khách, tao nhân.
Trong xóm tân văn, tôi chẳng phải
không cần,
Ít chữ nghĩa, chỉ giữ chân bán bảo.
Phận nhỏ mọn có chi mà vênh vào,
Nhưng, bán văn chương ai dám bảo
nghề hèn!
Vả, trên đời, giấy trắng mực đen,
Duyên ai phận nấy, hờn ghen thời
cũng lờ.
Chẳng qua bởi trời sinh tôi xấu số,
Bắt sa chân vào chỗ nghèo nàn.



Phía sau và phía trước

Nhưng có xấu chi cái sự cơ hàn,
Dưới manh áo rách, tôi sẵn tấm lòng
vàng trong sạch.

Chị em hỡi, đừng thấy tôi mặc rách
Mà ra chiều hóc hách xem khinh.
Tôi nói ra, không khỏi tiếng hợm mình:
Tôi còn hơn chán vạn kẻ quần lành áo
tốt.

Kìa như các cậu lông bông: công tử
bột,

Rẻ cùi khoe mã tốt, đuôi dài.
Ôn mẹ cha, chỉ theo đuổi sự ăn chơi,
Thân tâm gửi, ngán cho đời nam tử.
Miệng tôi nhai, tay tôi kiếm đủ
Sống ở trên đời chẳng hổ cùng ai.
Đến cả tấm ông khăn vớ, áo dài
Vẫn khùng - khỉnh coi đời bằng nửa
mắt.

Tôi chẳng biết chi là phò phĩnh, là cùi
luồn, là khát khe, là quay quắt,
Chẳng nhờ ai nên tôi chẳng khuất phục
ai.

Tôi thành thành như cá nước, như chim
trời,
Được vùng vẫy thanh thoi là thỏa thích.
Tôi chẳng ngại cơm khi không no, áo
khi mặc rách,
Chỉ miễn làm sao cho đói sạch, rách
thơm.

Sung sướng nhất là: tôi giữ được
lượng tâm

Khỏi nhớ bần vì bát cơm, tấm áo.
Tôi chỉ là một trẻ con bán bảo,
Khắp phố phường, chân sáo nhảy tung
lăng.
Cất tiếng rao lạnh-lãnh vang đường,
Tôi đem những món văn chương chào
khách...

Tú-Mỡ

NHÀ HỘ-SINH MỚI MỞ

42 Bd Henri d'Orléans
(cạnh nhà Demange cũ)

PHÒNG KHÁM BỆNH
Phố Citadelle N° 16 bis 1
Của ông Y-sĩ hưu trí
HOÀNG-GIA-HỘI



CÁC QUÝ-KHÁCH HỜI GHÒ ĐƯỢC NƯỚC HOA NGUYÊN CHẤT HIỆU CON VOI

1 ló. 3 grammes 0 \$20, 1 tá 2 \$00, 10 tá 18 \$00
1 ló. 6 grammes 0. 30 1 tá 3. 00, 10 tá 27. 00
1 ló. 20 grammes 0. 70, 1 tá 7. 00, 10 tá 63. 00

PHÚC-LỢI 73. Paul Doumer. Haiphong bán buôn và bán lẻ.

Đại-Lý: MM. Phạm-hà-Hu, en 36 Rue Sabouran Saigon Đông-Dực 64 Rue des Can-
tonnais Hanoi - Thiệu-hành phố Khách Nam-định - Phúc-Thịnh phố Gia-long Huế.



TRẦN-ĐÌNH-TRÚC

LUẬT-KHOA CỬ-NHÂN ĐẠI HỌC-ĐƯỜNG
PARIS. CỔ-VĂN PHÁP-LUẬT

Số 5, Hàng Da cũ, Rue des Cuirs
(cạnh bãi chợ Hàng Da, Hanoi)

Việc kiện tụng, làm đơn, hợp-đồng, văn-tự.
Đòi nợ. Mua, bán, nhà, đất, v. v. . . .

Lệ-hội pháp-luật: mỗi lượt 1 đồng
Ở xa xin gửi mandat

TU CAO
ĐẾN THẬP.

NGƯỜI

VÀ VIỆC

Kỳ sau sẽ đăng bài
ĐẤT NỨT CON...
...MỘT DÂN
Của Từ-Ly

Cá thần

Mỗi năm, con công đệ tử chầy hội
đền Sòng và Phố-cát rất đông.

Ở đền Sòng thì có rước kiệu. Kiệu
cứ quay tít trên đường những lúc vía
bà tốc bay lên. Vía bà bắt kiệu quay,
thật là một sự linh thiêng thật. Giả sử
phn kiệu cứ đứng im không quay, thì
vía bà cũng chịu, chả bắt họ quay làm
gì, — nhưng họ thích quay, họ quay,
vía bà linh thiêng ở chỗ đó. Linh
thiên nhất là vía bà biết phân biệt kẻ
quê mùa với người văn minh: Những
lúc gặp ô-tô, kiệu đang quay đứng
dừng ngay lại, nhường chỗ cho ô-tô
đi!

Ở Phố-cát có thờ. Trước cửa một
cái đền nhỏ, có một cái hồ nhỏ, trong
có hàng trăm, hàng nghìn con cá
thung thăng lội, con nào cũng béo
mập, trông ngon lắm: trông nó giống
cá chắm, nhưng các con công đệ tử
nói rằng không biết là cá gì.

— Ông ơi, ông mua một đĩa dưa
cho các «ngài» soi.

— Này thầy, có một sèng đĩa đậu,
thầy mua dâng các «quan» đi!

Đó là giọng rao hàng của mấy người
bán đậu phụ và dưa chuột thái nhỏ
cho các nhà thành tâm dâng «lễ mọn»
vi thiêng các «ông» cá.

Làm loài cá mà có người gọi bằng
quan, kẻ sượng thật.

Có người ném trứng luộc cho cá, các
bà vãi kêu ầm: chết chửa! sao lại dâng
đồ mặn cho các ngài, phải tội chết!

Họ đáp: ồ, đồ mặn, các quan cũng
soi!

Phải, gì mà các ngài chẳng soi!
Lũ cá thờ ấy không ai dám bắt ăn
thịt. Họ nói truyền với nhau rằng
trước đây có người ngoại quốc bắt một
ngài đem về ăn thịt, nhưng ăn xong,
học máu ra mà chết. Ai nghe thấy đều
nắc nỏm khen các quan thiêng. . . .
Nhưng họ quên mất không nói rõ là
người ngoại quốc ấy học máu chết hay
là con cá thờ kia học máu ra chết; có
lẽ là con cá học máu ra thì phải hơn.

Những người làm ra mặt sành sỏi,
kể rằng cứ ba năm một lần, các ông
« cá thần » cứ mất dần đi, nhưng lớp
« các ông cá con » lại lên thay, chẳng

Số 49



XÃ XÊ NÓI CHỮ

ã Xê — Cô bán cho tôi cái kính dâm.
Cô Hàng Thưa ông ông lấy dăng dâm ít hay dâm nhiều ?
Xã Xê Thưa cô, tôi lấy dăng « đa » dâm.

mấy lúc mà mập béo như các ông cả
trước. Các ông mất dần đi thì chẳng
có chi là lạ, vì chắc là các ông vào
niều cả rồi chứ gì!

Cách đây mấy năm, có mười hai ông
cá chết, sắc nổi lên lều bều. Dân làng
phải làm ma, học vải đem chôn, các
đệ tử nhà thánh về đi đưa đông lắm.

Rõ thật lại cá cũng có người đi đưa
ma!... Nhất là đương lúc giữa cối
trời Nam còn biết bao nhiêu người
chết không được lấy cái áo quan mà
tẩm liệm. Cái hay của sự mê tín là ở
đấy!

Kiến ăn thịt hùm

Báo Saigon đăng tin rằng ở bên
Nam Phi châu có một nước tên
là Sơ-thần, giống người da đen, sanh
trưởng ở đó. Nước ấy có nhiều đám
sa-mạc rộng mênh mông. Trong sa-
mạc ấy có một giống kiến, mình lớn
như con chó xù to, ở trong hang sâu
vài ba chục thước. Giống kiến ấy sức
đã mạnh, lại hay hiệp bầy, nên nhiều
loài thú dữ như cọp beo cũng bị nó
bắt ăn nữa.

Loài kiến ấy thịt rất ngon, người da
đen ưa ăn lắm, song tìm được cái
miếng ăn quý báu đó không phải là
sự dễ dàng đâu. Mỗi khi họ đi săn như
vậy, thì ít nữa cũng phải rủ được vài

mười người, cưỡi ngựa thiết hay, đều
có cung tên và chó săn thiết giỏi đem
theo. Khi đến gần hang kiến rồi,
người thì lên núp ở ngoài để chó vào
cửa hang sủa lên vài tiếng, thì kiến
trong bò ra bắt chó, khi đó, bọn thợ
săn thừa cơ mà bắn chết. Kiến chết
được ít nhiều rồi thì trở lên ngựa mà
chạy liền, nếu để trễ nó ra cả bầy thì
không thể nào thoát nạn được.

Kiến gì lạ dữ vậy! Con kiến ăn
thịt được hùm beo mà to bằng con
chó xù thì có lẽ là « con chó sói », nếu
nó không là « hùm beo » thật!

Đại chung hòa thượng

Tướng ngoài Bắc hà giữ được độc
quyền về những vị sư chân... tu
như Tăng cang hòa thượng hay sư cụ
chùa Hòa-giải, ai ngờ đầu trong Nam-
kỳ cũng có nhiều vị sư chân cũng tu
như vậy.

Trong số đó có Đại chung hòa-
thượng ở chùa Long-vân. Theo báo
Saigon, hòa thượng thực là một ông
sư chân tu... chẳng kém gì Phật tổ.
Cứ đem đời ông so sánh với đời Phật-
tổ thì đủ biết.

Phật-tổ bỏ ngôi thái tử, bỏ vợ con,
chịu đói, chịu khát, đi tìm gốc đạo để
cứu người.

Đại chung hòa thượng bỏ cái cảnh
nghèo khổ của một anh thư-ký, trách
trời vì không tiền cưới vợ, vào chùa

tụng kinh, gõ mõ bốn năm, trở nên
giàu có hàng vạn... Tuy cảnh ngộ
có khác nhau, mà sự Đại chung nói
quyết rằng cũng tìm mỗi đạo như
Phật tổ và đến nay, sư đã đắc đạo rồi.

Đắc đạo hay không, không biết,
nhưng đắc phú thì sư đắc thật. Hay
là sư cho thế là đắc đạo?

Nếu thế thì chúng tôi mong cho sư
mau chóng về tây phương cho chúng
tôi mừng ..

Thông thái hay ngu si?

Cũng như Tăng cang hòa thượng,
sư cụ chùa Bà Đá, Đại chung
hòa thượng, sư cụ chùa Long-vân,
mới trạc ngoài tứ tuần, mày râu nhẵn
nhụi ra vẻ trai trẻ, xinh tốt như cô ả
đầu non. Hòa thượng thực-hành
thuyết vô vi, nên say đắm một ngôi
chùa nguy nga lộng lẫy, lại làm riêng
một nơi biệt-thự lát đá hoa để hòa
thượng ngồi và đếm tiền... có lẽ đó
cũng là nát-bàn riêng của hòa thượng.

Có một điều đáng chú ý là trên tường
nơi phòng đọc sách của hòa thượng
có đề nhiều câu chữ Pháp và quốc-
ngữ, trong đó có câu: « người thông
thái không có biết đạo, người biết đạo
không có thông thái ».

Vậy thì hòa thượng đã là người đắc
đạo tất ngu si. Vì nếu hòa thượng
không ngu si đã hóa ra thông thái,
mà nếu thông thái đã không đắc đạo.
Vậy hòa thượng là người ngu si. Thảo
nào mà nát-bàn của hòa thượng có
hơi khác với nát-bàn của đạo Phật.
TỪ-LY.

HỘP THƯ

Ô. D. C. H. Tôi đã hỏi ông Khải-Hưng
rồi, ông chỉ viết giúp P. H. thôi, không
giúp một tờ báo khác nào nữa.

Ô. N. H. K. — Có lẽ đăng nhưng chưa
biết bao giờ, vì không vội.

Ô. B. S. Hợp-Chi. — Ông cứ gửi như mọi
người khác.

Ô. Mộng-Du — Không đăng được.

Ô. Đ. P. Bắc-ninh — Không đăng được,
nhưng ông cũng chẳng nên vì thế mà
thất vọng.

Ô. Nguyễn Xã-hội Tả-dăng. -- Chúng tôi
không có thì giờ trả lời ông. Tùy ý ông
muốn làm gì thì làm. Chúng tôi làm việc
gì vẫn làm như thường.

Gặp khi gió táp mưa dơn,
Dùng xe AN-THÁI chẳng cơn
có gì.

HIỆU XE

Số 2 phố Nguyễn-trọng-Hiệp — Hanoi

MẪU ÁO CÁT-TU'ỜNG

Nhiều các bà, các cô phàn nàn rằng những mẫu quần áo do họa-sĩ Cát Tường
nghĩ ra, đưa cho các thợ may (dù là thợ chuyên môn) làm cũng không
được vừa ý. Vậy muốn chiều lòng các bà, các cô, chúng tôi sẽ dự định mở
một phòng thợ may và sẽ yêu cầu họa-sĩ Cát-Tường đến trông coi giúp.
Rồi đây các bà, các cô sẽ có những bộ y phục tân thời rất mỹ thuật
như trong ý muốn.

PHẠM - TÁ

Tốt nghiệp tại trường nhuộm và may ở Paris
N. 23 phố Bờ-Hồ Hanoi

MỘT CÁCH LÀM CHO NGƯỜI MẠNH KHỎE LUÔN

Ăn uống ngon miệng dễ tiêu, biết đói, tức là trong người mạnh khỏe,
vô bệnh. Năm mới các ngài thấy trong mình ăn không tiêu, hay là nôn
ợ, đầy hơi, đau tức đau bụng; các ngài nên mua ngay một lọ Gastrol 0\$40
ở hiệu thuốc tây **VŨ-ĐỒ-THÌN** pha uống một cốc là khỏi ngay. Thuốc
này mới phát minh, hợp với phủ tạng người Annam, rất bổ cho bộ tiêu
hóa, chữa được nhiều người khỏi bệnh dạ dày và đau bụng kinh niên.

NHÂN-VẬT

VĂN, BÍCH, LƯƠNG,
TỔ-MAI, MỘNG-LAN.

(Một phòng khách thanh nhã, lịch sự. Bàn ghế bày biện có vẻ bề bộn dễ coi. Một chiếc piano ở một góc buồng kín đáo.)

Trong sự xếp đặt, người ta thấy có tay người người thiếu nữ sinh đẹp và thức thời. Tuy không có gì là mỹ thuật cho lắm, nhưng cái gì cũng hợp thời.)

LỚP THỨ NHẤT

VĂN — BÍCH

(Bích, một thiếu niên chừng 23, 24 tuổi, quần áo và dáng dấp rất thanh lịch đương đi lại trong phòng và hút một cái «bốt» dài dằng dặc. Văn, cũng trạc tuổi ấy, mặc bộ áo cũ kỹ, thất cái ca-vát soàng sình, nhưng xem chừng như đã cố ý làm để ẩn mặc chỉnh tề hơn mọi ngày. Cái đầu bóng nhoáng của Bích làm cho ta để ý đến bộ tóc bình bông của Văn. Ngồi im lìm và ngượng ngịu trong chiếc ghế bành rộng quá và thấp quá Văn sọc lại áo và nấn lại ca-vát luôn, chốc chốc lại rút ở túi ra một tờ giấy con, đọc lầm nhảm và gật gù.)

VĂN. — Chúng ta đợi một phút nữa, nếu không ai về thì ta lui về hôm khác.

BÍCH. — Không, chắc họ sắp về, vì anh Lương đã hẹn với tôi đúng 5 giờ... (xem đồng hồ), mà mới có 4 giờ 45... Còn 15 phút nữa! Tại chúng mình đến sớm quá. Thôi, chịu khó đợi một lát. (Thay điếu thuốc lá khác rồi ngồi đối diện với Văn). Chắc anh cũng không bận gì?

VĂN. — Hằng ngày tôi chỉ có hai công việc bận nhất: là làm thơ và tưởng nhớ Mộng-Lan!... Thơ thì hôm nay đã làm xong rồi (đưa tờ giấy ra khoe, rồi lại bỏ túi), còn tưởng nhớ, thì ở đâu hơn là ở đây nữa?

BÍCH. — Anh thật lãng mạn.

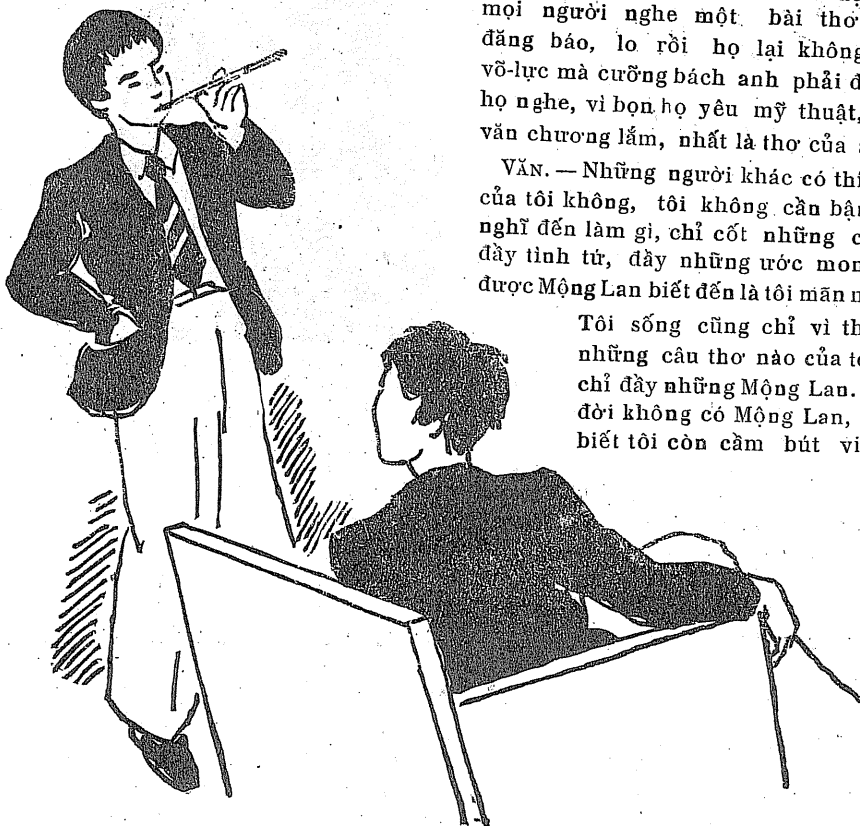
VĂN. — Vì Mộng-Lan kia chứ đâu, Mộng Lan đương cười ở trên chiếc (piano) kia kia (chỉ một bức ảnh con trên mặt đàn piano).

BÍCH. — Nhất là vì Mộng Lan sắp đến đây chơi với cô Tổ Mai, và sẽ đánh đàn cho anh nghe.

VĂN. — Cười sung sướng lắm, và nhìn mơ màng trên trần nhà — Như vậy, anh Bích à tôi vẫn ao ước được gặp Mộng Lan, và được nghe nàng nói hay đánh đàn, thế mà bây giờ, khi cái giây phút ước mong ấy đến gần, tôi lại muốn lui nó lại ít lâu nữa, vì... tôi chỉ sợ... cái hạnh phúc ấy, đến thực sự, nó sẽ tiêu tan mất. Tôi nản nỉ anh đưa tôi lại đây, bây giờ tôi lại muốn ở lại trong cái mong mỏi một thời kỳ nữa. Tôi muốn xa Mộng-Lan để tưởng nhớ nồng nàn hơn, và Mộng Lan có đánh đàn thì tôi chỉ muốn được nấp bên cửa sổ hay sau rèm hoa mà nghe, mà đoán cái dáng uyển chuyển của hai bàn tay trắng nõn bay lượn trên giấy phin ngà. Tôi mong mỗi ước ao, mà nay tôi lại sợ... tôi sợ Mộng Lan đến đây, tôi sợ gặp mặt Mộng Lan nhìn tôi, và nghe thấy Mộng Lan nói chuyện với tôi, tôi sợ khi nhìn đôi mắt và hai làn môi xinh tươi kia

thì không biết nên cho nó có ý thân yêu hay có ý mỉa mai chế riễu. Chẳng thà cứ tưởng vọng như trước, thì bao giờ trong trí cũng có một nàng Mộng Lan đứng như mình ao ước.

BÍCH. — Anh là thi sĩ, cái đó hay lắm, song nếu anh cứ mơ màng viễn vông như thế thì đến đời thừa nào mới được người ta yêu anh? Một đôi khi ta phải quên mình là thi-sĩ để mà yêu như mọi người. Tôi đã bảo anh, khi đến đây thì anh hãy để cái lối thi nhân ở nhà, và khoác cái lối người thanh niên trai tráng. Giá anh bỏ quên bài thơ kia ở ngăn kéo mà nhớ sức



một ít dầu lên tóc cho bóng mượt, có lẽ hợp thời hơn.

VĂN. — Anh nói cũng hơi có lý. (Ra trước gương đứng, ngắm lại đầu tóc và quần áo) Nhưng tôi tưởng thế này cũng đủ lắm rồi. Nếu không có anh bắt buộc, có lẽ không bao giờ tôi ăn mặc phiền phức đến thế này.

Tôi trú ý đến quần áo như hôm nay đã là quá lắm, mà cái mớ tóc của tôi được chải gọn ghẽ như anh trông đó cũng đã may mắn lắm rồi. Phải, cái gì cũng phải có hạn... và dầu sao tôi cũng không thể quên được rằng trong túi tôi hiện có một bức thơ tặng Mộng Lan, và bài thơ này (rút bài thơ ra), nếu có dịp... (gật gù vừa đọc lại bài thơ, vừa cười một cách ngây thơ). À, anh có chắc rằng Mộng Lan có đọc thơ của tôi ở báo Tao-Đàn không?

BÍCH. — Thơ của anh, ai là người không đọc đến, và trong bọn thiếu nữ có cô nào là không thuộc lòng những bài thơ đầy tình tứ của anh. Nhưng mà...

VĂN. — Nhưng mà Mộng Lan đọc những bài thơ tôi để tặng Mộng Du có hiểu là chính tặng nàng đấy không?

BÍCH. — Tuy Mộng Lan không thú thực với ai, nhưng làm gì mà không hiểu. Anh phải biết tình yêu của ta dù kín đáo đến đâu cũng không lọt khỏi được mắt người yêu.

VĂN. — Nếu tôi có dịp đọc cho Mộng Lan nghe bài thơ này...

BÍCH. — Chắc anh đọc xong thì Mộng Lan sẽ là người đầu tiên học thuộc lòng để ôn lại những lúc vắng anh. Anh có thể cho tôi nghe trước không?

VĂN. — Đọc trước, e lát nữa nó mất cái mới mẻ đi.

BÍCH. — Anh muốn thế, tôi cũng không ép.

VĂN. — Nhưng nếu không có cơ hội nào để... :

BÍCH. — Tôi sẽ giới thiệu anh là nhà thi sĩ trừ danh, và sẽ xin anh đọc cho mọi người nghe một bài thơ chưa đăng báo, lo rồi họ lại không dùng võ-lực mà cưỡng bách anh phải đọc cho họ nghe, vì bọn họ yêu mỹ thuật, thích văn chương lắm, nhất là thơ của anh.

VĂN. — Những người khác có thích thơ của tôi không, tôi không cần bận lòng nghĩ đến làm gì, chỉ cốt những câu thơ đầy tình tứ, đầy những ước mong, nay được Mộng Lan biết đến là tôi mãn nguyện.

Tôi sống cũng chỉ vì thơ, mà những câu thơ nào của tôi cũng chỉ đầy những Mộng Lan. Nếu ở đời không có Mộng Lan, không biết tôi còn cầm bút viết thơ

làm gì nữa... Đây, tôi đọc anh nghe mấy câu...

BÍCH. — Nếu anh yêu Mộng-Lan tha thiết đến thế, thì anh phải nhân dịp này để tỏ tình yêu của anh một cách khôn khéo. Tôi chắc thế nào anh cũng sẽ được mãn-nguyện, vì tôi sẽ hết sức giúp anh. Tôi không thể nào như anh, trong bấy lâu, yêu một người nào, chỉ ngậm ngùi than thở với mấy câu thơ. Tôi yêu cô Tổ Mai là em anh Lương ở đây, tôi tìm ngay được cơ hội để tỏ cho cô biết tình yêu của tôi, thành thử trước khi tôi thực yêu cô ta một cách quả quyết, thì tôi thấy cô ta đã yêu tôi lắm rồi. Trong tình trường phải bạo mới có kết quả.

(Trong khi Bích nói thì Văn đọc thầm bài thơ của mình, gấp vào giỏ ra mấy lần đến nát nhàu tờ giấy, rồi sau cùng lại cất vào túi, thở dài. Bên ngoài có tiếng cười nói lớn, rồi cánh cửa mở tung, Lương, Tổ Mai và Mộng-Lan cùng kéo vào vào một lượt).

LỚP THỨ HAI

VĂN, BÍCH, LƯƠNG,
TỔ-MAI, MỘNG-LAN.

(Lương, Tổ-Mai và Mộng-Lan đều kêu rất vui vẻ: «Ồ! anh Bích! đến

từ bao giờ?» Bích ra đỡ mấy gói đồ của ba người).

BÍCH. — Xin giới thiệu một người bạn, anh Nguyễn.-Đình.-Văn thi-sĩ. Đây là Lương... Cô Tổ-Mai, em anh Lương... Cô Mộng-Lan, bạn chúng tôi.

Bốn người thì lễ — Văn có vẻ lúng túng, ngượng ngịu.

LƯƠNG. — Mời ông ngồi chơi. Chúng tôi được nghe tiếng ông đã lâu, vẫn mong được gặp. Thật là may mắn lắm. Xin mời ông ngồi.

VĂN. — Các em ngồi cả xuống... Anh Bích đưa gói bánh đây... rồi ta bảo pha trà.

BÍCH. — Mời ông ngồi chơi. Chúng tôi được nghe tiếng ông đã lâu, vẫn mong được gặp. Thật là may mắn lắm. Xin mời ông ngồi.

LƯƠNG. — Vâng, tôi có được đọc hai tập thơ của ông, và không ngờ có cái văn tài như ông mà hãy còn ít tuổi như thế.

Văn nghiêng mình đáp

Tổ Mai — Chị em chúng tôi vẫn khao khát được biết ông. Thơ của ông, chúng tôi ham đọc lắm, tuy không hiểu thấu những ý tưởng sâu xa, nhưng...

VĂN. — Thưa cô, cô quá khen. Thơ của tôi có ý tưởng gì đâu, thường chỉ là những cảm tình thông thường...

MỘNG LAN. — Những cảm tình mới mẻ lắm, à. Chúng tôi không có cái học thức như các ông, song cũng cảm thấy bao nhiêu thi-vị trong những bài thơ của ông, như bài... bài gì chị Mai nhỉ, bài gì mà chúng ta cùng đọc hôm kia ở nhà...?

Tổ Mai. — Ở nhà chị Thu? À, bài... bài... xin lỗi ông, chúng tôi quên mất nhan đề, ... bài...

LƯƠNG. — Bài «Hái hoa»?...

MỘNG LAN. — Vâng, bài «Hái hoa» đăng ở báo... Đợi nay.

Tổ Mai. — À phải, bài «Hái hoa». Vâng, thưa ông, bài ấy hay lắm, có những câu thơ êm đềm như:

«Bên hồ...»

BÍCH. — Có phải đâu. Bài «Hái hoa» trong báo Đợi nay không phải của anh Văn, anh ấy chỉ viết cho báo Tao-Đàn thôi.

Tổ Mai. — Bài «hái-hoa» ký tên Nguyễn-Văn mà?

BÍCH. — Không, Nguyễn-Văn có phải là anh Văn đây đâu. Anh Văn ký tên là Đình-Văn, và không hề viết cho báo Đợi-nay bao giờ. Cái anh Nguyễn-Văn ấy thơ thần ra quái gì, nhằm thế nào được?

VĂN. — Anh quá thiên-vị, thơ của Nguyễn Văn cũng hay lắm chứ.

BÍCH. — Bằng thế nào được anh.

LƯƠNG. — Vâng, bằng thế nào được. Đem bài «hái hoa» mà vi vớ với những bài thơ của ông trong tập «Giữa giò» thì thực là một giới một vực.

BÍCH. — Các cô có đọc trong số Tao-Đàn mới, bài «Một buổi chiều» của anh Văn để tặng nàng Mộng-Du không?

MỘNG LAN. — À, có. Tôi có đọc. Thưa ông, bài ấy hay quá, chúng tôi đọc đi đọc lại gần thuộc lòng. Đây số Tao-Đàn mới (nâng với tờ báo trên chiếc bàn con) và bài «Một buổi chiều» đây. Bên cạnh bài thơ có vẽ một người ngồi dưới gốc cây. Bức tranh đẹp

TOUT POUR ARCHITECTURE
NHUẬN-ỐC

«Siège 168, Rue Lê-Lợi — HANOI» (Gần trường Thê-dục)
SUCCURSALE: N° 63 A. Maréchal Joffre à Thanh-Hóa.
Bản-sơ vẽ kiểu nhà theo luật vệ-sinh của thành-phố Hanoi trong 17 năm nay. — Vay trước khi các ngài xây móng-lấp nền, xin mời các ngài qua bỏ lại Bản-sơ xem đủ 250 cái kiểu nhà đã vẽ, và đã làm tại Hanoi và các tỉnh. — Xin tính giá hạ để các ngài có thể tin yêu nghề vẽ của Bản-sơ được.

NÊN DÙNG PHÁO VIỆT-NAM

Hiệu Tường-Ký, Hạnh-Phúc, Khánh-Thọ

BÁN TẠI HIỆU TƯỜNG-KÝ

78-80, PHỐ HÀNG ĐUƠNG VÀ 44, PHỐ HÀNG BỒ, HANOI

Xưởng chế-tạo: làng Phú-xá, Hà-đông

có đặt đại-lý khắp tam kỳ

quá, thật xứng với bài thơ. Thưa ông, người vẽ tranh là ai mà lại ký tên tây?

VĂN — Thưa, đây là họa-sĩ Trần-Cung...
Tổ Mai — Ô, bức tranh đẹp nhỉ... mà bài thơ của ông hay quá. (Nàng đọc) « Một buổi chiều, ... » « ặng nàng Mộng-du ».... Thưa ông, Mộng-Du là ai thế?

MỘNG LAN — Hay là chị Du ở phố hàng Bông đấy? Thưa ông, ông có quen chị Du?

LƯƠNG — Các cô thóc mách quá, cứ biết bài thơ hay là đủ, còn hỏi truyện riêng làm gì?

VĂN — Mộng Du không phải tên ai cả, chỉ là một cái tên hiệu tôi đặt ra, để ngấm chỉ một người... một người mà tôi...

BÍCH — Một người mà anh yêu.

LƯƠNG — Cũng có khi là một người tưởng-tượng. Các nhà thi-sĩ thường có những thứ tình yêu lạ lùng ấy.

Tổ Mai — Nhưng nếu cô Mộng Du không có thật, thì ông còn tặng làm gì? Chắc cô Mộng Du có thật, nhưng tên thì không phải.

BÍCH — Chắc hẳn tên thực cũng hơi na ná như thế, hoặc Mộng Hoa, Mộng Hương, Mộng Thụ hay Mộng Oanh, Mộng Yến gì đấy, nghĩa là quanh quẩn cũng là loài Mộng cả...

LƯƠNG — Các bác trẻ con quá, không biết đến bao giờ mới chừa. Ông Văn mới đến chơi lần đầu, mà các bác đã hỏi truyện riêng của ông không sợ ông cười cho? Mộng Du là ai, thì việc gì đến các cô? Cả cái anh Bích này nữa, tự nhiên thì kéo dẫu ra một tràng mộng... Anh hãy cắt cái gói mộng của anh đi, để tôi mở gói bánh ăn có lẽ còn lý thú hơn. Cô Mai vào bảo pha trà đi nhé (Tổ Mai vào nhà trong. Lương lấy đĩa bày bánh).

LỚP THỨ BA

BÍCH, VĂN, LƯƠNG, MỘNG LAN.

BÍCH — Đã hai tháng nay cô Mộng Lan đi Huế vắng, làm chúng tôi nhớ quá.

MỘNG LAN — Cảm ơn các anh. Nếu anh tưởng tượng được cái buồn của tôi ở Huế thì các anh phân nào họ không biết chừng nào. Anh có biết tôi dùng thì giờ của tôi thế nào không? Buổi sáng giúp bà thím nấu cháo ăn lót dạ, buổi trưa giúp bà thím thổi cơm trưa, buổi chiều lại giúp bà thím làm cơm chiều, đến tối...

LƯƠNG — Giúp bà thím đi ngủ.....

MỘNG LAN — Để hôm sau dậy lại làm như hôm trước. Buồn không biết để đâu cho hết. Thật là hai tháng giờ dùng để ăn và để ngủ. Nhớ Hanoi lắm mà không làm thế nào ra được. Nhất là nghĩ đến các bác ở ngoài này, hôm nào cũng gặp nhau, cũng vui đùa, cũng chơi đàn, cũng ăn bánh....

BÍCH — Cô chỉ nghĩ đến người vui đùa và ăn bánh, không biết còn có người quên ăn, mất ngủ vì cô...

MỘNG LAN (cười). — Chắc người ấy không phải là anh, vì anh mà quên ăn thì là một sự lạ không thể có.....

LƯƠNG — Và cũng không phải là tôi đâu, vì mỗi đêm, tôi vẫn ngủ đúng tám giờ.....

BÍCH — Không phải tôi mà cũng không anh Lương.

MỘNG LAN — Thế thì là ai? Ai mà nhớ tôi đến nỗi bỏ ngủ, quên ăn? Thôi, chắc là ông chủ hiệu Gô-đa, hay ông chủ rạp chớp bóng Majestic, hay ông chủ hiệu bánh ngọt Tân-an ở phố Tràng-tiền. Nếu không thì chắc là mấy chủ tây đen bán lụa Bombay. Phải, họ nhớ tôi cũng phải, song dù họ có nhớ tôi mà chết đi, tôi cũng chẳng cảm ơn một tí-tí nào.

BÍCH. — Người nhớ cô một cách tha thiết nhất, mà cô cần phải cảm ơn, không thể đoán được, vì người ta biết cô mà cô không biết người ta. Hay cô có già đoán cũng chỉ biết được có hai điều thôi.

MỘNG LAN. — Là hai điều gì, chẳng hạn?

BÍCH. — Một là người ấy tất nhiên là đàn ông. Hai là người ấy tất nhiên còn trẻ tuổi.....

MỘNG LAN. — Tôi còn đoán được điều thứ ba nữa: là người ấy tất nhiên có yêu tôi. Và điều thứ tư là người ấy yêu tôi một cách ngấm-ngấm và thất vọng. Điều thứ năm là người ấy tuy thất vọng, nhưng không đến nỗi thất vọng hẳn, còn một tí-tí hy vọng là một ngày kia tôi sẽ hiểu cái tình yêu ấy và sẽ yêu lại. Còn điều thứ sáu nữa, nếu tôi già đoán, là người ấy có quen biết anh, và nhờ anh báo tin. Vậy thì điều thứ bảy và cuối cùng, là cả anh chàng si ấy và cả anh làm mối này đều ngộ bằng nhau; hay cũng suýt soát nhau về bệnh điên. Tôi là tôi, nghĩa là người thực, chứ tôi có phải là một cô thiếu nữ lãng mạn, mớ họ lao, trong các tiểu thuyết tình kia đâu mà các anh mong cảm dỗ bằng những cách trẻ con ấy. « Nhớ đêm quên ngủ, nhớ ngày quên ăn ». đó là một câu thơ cổ mà cũng chỉ là một câu thơ thôi. Ngay các ông thi-sĩ viết ra câu thơ ấy, hay những câu thơ cùng một giọng như thế, có lẽ cũng chưa bao giờ yêu ai đến thức đêm nhìn đôi bao giờ. (Nói với Văn) Thưa ông, xin lỗi ông, có phải các ông thi-sĩ thường thích viết những câu thơ thiết tha ấy, cũng chỉ viết để cho nó hay thôi, chứ thực thì chẳng ai yêu đến nỗi quên ngủ, quên ăn, có phải những câu thơ ấy hơi nói quá sự thực một chút không?

VĂN. — Thưa cô, kể những cái ái-tình thường thường của thiên hạ thì không bao giờ đến cực ấy....

MỘNG LAN. — Vâng, tuy không là thi-sĩ, tôi cũng đoán chắc được điều đó.

VĂN. — Nhưng khi ái-tình đã mạnh đến nỗi chiếm hết công việc cùng tư tưởng hằng ngày của người ta, thì đừng nói là quên ăn, quên ngủ, dẫu nói là quên sống cũng chưa đủ tả được cái sức mạnh của ái-tình. Ái-tình là một cơn gió lốc, mà người si-tình chỉ là hạt bụi cuốn theo. Nếu người si-tình ấy bất hạnh là một kẻ thi-sĩ, thì lại không cứng cáp, không nặng bằng hạt bụi, chỉ là một cái hương thơm nhẹ thoảng bị tan ra trong luồng gió.

MỘNG LAN. — Nghe ông nói như được đọc một trang tiểu thuyết. Tôi nhớ hồi mấy năm trước, tôi có xem « Manon Lescaut », « Graziella », tôi cũng tưởng là khi người ta yêu nhau thì người ta khổ sở lắm. Nhưng bây giờ tôi biết rằng yêu như thế không hợp thời nữa, chỉ có vẻ thể kỷ thứ 18 hay 19, người ta mới yêu lạ lùng như thế. Nếu tôi là đàn ông, tôi sẽ yêu một cách hợp thời, nghĩa là tôi nói trắng ngay cho người yêu rằng tôi yêu người ta. Người ta yêu lại tôi thì càng hay, bằng như người ta không yêu tôi thì tôi cũng thôi không yêu người ta nữa, có phải tiện không?

BÍCH. — Cô tưởng người ta có thể sai khiến được ái-tình?

MỘNG LAN. — Thế anh tưởng ái-tình có thể sai khiến được người ta?

LƯƠNG. — Thôi, cãi nhau làm gì, vô ích. Ái-tình làm chủ tôi hay tôi làm chủ ái-tình, có ai biết được. Dù có biết cũng chẳng lợi gì cho ai hết. Hiện bây giờ có một vấn đề có thể chúng ta đều đồng ý cả, và lại có lợi hơn: vấn đề ăn bánh.

VUI CƯỜI

Của L. D. Đức Namdinh

I. Lý luận

Một ông giáo đến nhà giấy thép mua tem, gặp bạn, — một ông kỹ giấy thép đương soát thơ gửi đi các tỉnh.

— Công việc bác làm buồn lắm nhỉ! Ngày nào cũng phải đóng dấu như vậy thì chán đến chết!

— Ô! không! Bác nhầm! Nay nhé! Hôm nay, tôi đóng cái dấu mồng hai, ngày mai, tôi đóng cái dấu mồng ba, ngày kia, tôi đóng cái dấu mồng bốn, vẫn vậy. Thay đổi luôn luôn, bác bảo buồn về nỗi gì?

II. Lý Toét với bú-dù

Lý Toét vào chơi Bách-thủ. Đứng trước chuông khải, lý Toét ngoảnh miệng cười tùm. Thấy con khỉ cũng nhe răng cười. lý Toét trầm ngâm nghĩ ngợi:

— Hừ! không biết ta thấy nó mà ta cười, hay là nó thấy ta mà nó cười?

Vô danh

Lầu

Trở Hình vừa xin mẹ được một xu để mua phẩm tẩm pha mực viết, đi ngang đường gặp hàng kẹo, Hình liền mua một xu ăn. Ăn xong mới nghĩ là đã liệu lấy xu mua mực ăn kẹo, về xin xu khác thì phải đòn, mà không thì làm thế nào chiều có phẩm đem về để anh pha cho mà đi học. Nghĩ ngợi một lúc, Hình ta mỉm cười ra chiều đắc ý, điềm nhiên cắp sách đi học. Đến giờ ra chơi, Hình xin phép thầy giáo đi nhà thương xin thuốc tẩm. Xin được, chiều đem về, anh gãi: « Đưa nào bán cho mấy thứ phẩm này thì viết làm sao được » Hình điềm nhiên: « Thưa anh, em mua ở nhà thương đấy ạ. »

Anh — ...

Của N. C. Hậu Haiphong

I. Chắc hẳn đọc

Lý Toét — Quái! Ở nhà quê mình thì trẻ con chữ bới nhau văng bần, văng thủ chỉ mạng, thế mà cũng ít khi chúng giận nhau. Còn ở ngoài tỉnh thì gớm chết: mới bảo nhau có ăn lý luận Phan-Khoi thôi mà họ đã hăm hè định choảng nhau rồi. Thế thì không biết cái lý luận Phan-Khoi nó ra làm sao?

II. Phục tài

Lý Toét lên Hanoi, đi chơi phố thấy một bác xe mời một ông tây: « me-xi-mông-tê bút-bút, mo phe cuốc bồ-cu vit », thì thấy ông tây nhảy ngay lên xe. Một lát lại thấy bác xe khác mời một bà đầm: « bà-đầm, mông-tê bút-bút, a-lê cái nhà bò » thì thấy bà đầm cũng nhảy ngay lên xe.

BÍCH. — Kể thì có lợi thật.

MỘNG LAN (cười). — Mà cũng dễ đồng ý nhất.

(Tổ Mai vào: nàng đã thay áo khác, nhẹ nhàng, mông mảnh hơn, và màu tươi đẹp hơn).

(Còn nữa)

Lý Toét phục tài hùng biện của hai bác xe, khen: « gớm! cu li xe Hanoi có khác: tiếng tây đã lâu mà tiếng đầm lại thạo ».

III. Ăn « sê-cầu »

Thằng Sơn-son mời cụ lý Toét ăn « sê-cầu », cụ vừa mới húp một húp đã nhả mặt, vớt cả cốc kêu gào: « mây làm khổ tao nhá! Mây cho tao ăn cái « cầu-cầu » nó cầu buốt cả răng cả lợi tao, ngày nọ tao đã hú vía về chai rượu « cốt mìn » của con Ba-Vành, giờ tao lại thất đảm vì cái món « cầu-cầu » của mây ».

Của N. X. Nhượng Vinh

I. Thứ tự

Một bác xã nọ, nhà nghèo, thậm chí năm mới muốn viết thơ cho bạn mà không có tiền mua tem. Nhưng bác cũng đánh liều viết một cái thơ, xong rồi, bác chưa thêm vào một câu như vậy:

« Tôi từng tiền quá, không có tiền mua tem, vậy nhà giấy thép có phạt bác, xin bác đừng trách tôi không báo trước ».

Của Kim-Chi Hanoi

Lễ phục-sinh

— Bẩm ông... ông cho phép... con nghĩ mấy ngày để con về nàng có nề to năm ạ.

— Lễ cái gì? Lễ phục-sinh nhà mày ấy à?

— Bẩm... Bẩm chính vậy.

Bắt đầu từ kỳ sau cuộc thi Lý- oét sát nhập vào cuộc thi Vui - Cười.

Thế-lệ cuộc thi vui cười và thi tranh khôi-hải

Mỗi bài không được quá 30 giờ. Tranh vẽ chiều ngang 12 phân tây, chiều cao độ 10 phân.

Mỗi kỳ sẽ đăng lên những bài và tranh mà báo xét là hay nhất.

Giải thưởng (về 5 số 88, 89, 90, 91, 92 a) về cuộc thi vui cười.

Giải nhất: các thư sách đáng giá 3\$00

Giải nhì: các thư sách đáng giá 2\$00

b) về cuộc thi tranh.

Giải nhất: các thư sách đáng giá 3\$00

Giải nhì: các thư sách đáng giá 2\$00

Báo-báo sẽ gửi cho những người được thưởng một cái phiếu lấy sách và cái bảng kê các thứ sách tây, nam của một hiệu sách. Rồi các bạn sẽ chọn trong đó, muốn quyền nào thì gửi phiếu lại hiệu sách đó lấy sách. Các bạn muốn lấy giấy bút hay đồ đạc trong hiệu đó cũng được, miễn sao cho đủ số tiền thì thôi. Tiền gửi về phần các bạn chịu. Hoặc các bạn muốn đổi lấy báo biểu không lấy sách cũng được.

Nhà Khiêu-Vũ to và lịch-sự nhất ở Hà-thành là :

HANOI BAR DANCING

100, Rue des Voiles, Hanoi

Buồng Khiêu-Vũ rộng 150m². Bài trí theo lối tân-thời.

KHIÊU-VŨ { Các tối thường từ 20 giờ đến 24 giờ.
Tối thứ bảy từ 20 giờ đến 1 giờ.
Chủ nhật và ngày lễ ban ngày từ 15 giờ đến 18 giờ.

VÀO CỬA KHÔNG MẤT TIỀN

Rượu và nước, giá bán phải chăng cho tiện ai cũng đến vui chơi được. Bắt đầu từ mồng một Tết (14 Février 1934) sẽ có một cái buồng riêng rất lịch sự để ai muốn đặt tiệc hoặc mang người nhà lại Khiêu-vũ.

Ở các tỉnh xa muốn giữ buồng đặt tiệc xin viết thư cho biết trước

Y PHỤC PHỤ - NỮ

Các bà muốn vận quần áo đẹp xin mời lại hiệu KIẾN-KHANH 37c Rue de la Citadelle Hanoi (phố cửa đông sau phố Xe-điều) chuyên may y-phục phụ nữ kiểu mới và kiểu cũ.

Việc đo, cắt và thử áo đều do tay phụ nữ chuyên nghề đứng làm.

Có phòng riêng để các bà thử áo. Có sách mẫu vẽ kiểu áo lối mới và có áo mẫu các kiểu để các bà lựa chọn.

Theo các kiểu hoa rất mới vào áo, khăn quàng, chăn, gối . . .

Xin mời các bà lại xem các kiểu áo bày tại bản hiệu sẽ được vừa ý.

KIẾN-KHANH

CƯỜI DIAMBA

Nhân lão Bò-Cả

Lão Bò-Cả đọc trong Phong-Hóa
Cầu ca dao Tú-Mỡ đặt ra:
« Báo Loa có một đàn gà,
« Thực là tốt mã, thực là dài đuôi ».
Đặt tờ báo, lão ngồi ngẩn mặt...,
Nghĩ giờ lâu chật vật không ra,
— « Báo Loa sao lại có gà?
Lạ lùng! gà mái sao mà dài đuôi?
Nghe thấy nói kỳ khôi có một,
Tú tiếc gì, rõ rứt có đuôi! »
— Hồi ông Bò-Cả kia ơi,
Nói ra chẳng sợ kẻ cười, người chê!
Ôc ông lão nhà quê có khác!
Chỉ biết: gà cục tát lá chanh.
Thường khi nhấm rượu ngoài đình,
Cụ trong dân vẫn tranh dành phao câu!
Gà báo Loa phải đâu gà ấy,
Vênh tai bò, Tú dạy cho hay:
« Gà này, theo chữ văn tày,
Nghĩa là: hạng gái dạn dày, trai lơ.
Chỉ son phấn điểm tô mã tốt,
Vời lược gương, chải chuốt đuôi dài
Để làm mê một lòng giai,
Để đem nhan sắc cho người chơi chung.
Khi nào thấy bướm ong vắng vẻ
Lại nhờ Loa bán rẽ duyên ôi. »
Rõ ràng Bò-Cả có chuỗi,
Còn toan soi bói, chực moi đuôi người,
Nghe Tú bảo: « Biết thời thừa thối,
Không biết thời dựa cột mà nghe ».
Cũng đòi chữ nghĩa tí-toe...!

Tú-Mỡ.

Số 50



— Bẩm thầy, tôi bán tang phục thế này có được vào xem chớp bóng không?

Câu văn « hú tim òa »

GIAN-đi là một đức tính đáng ghét lắm hay sao mà người ta tránh nó dữ thế? Người ta đã biết rằng từ điểm này đến điểm khác thì đường thẳng là gần nhất, nhưng người ta cứ đi những đường quanh co. Muốn bảo sức mạnh của chúng ta là để phấn đấu với ba con ma thì cứ nói phăng ngay thế có hơn không? Nhưng ông Thi-Hán trong Giếng-Dân số 677 lại còn thích hỏi kia, — hỏi để có câu mà đáp.

« Sức mạnh chúng ta (sức mạnh nào?) để làm gì? Để phấn đấu. Phấn đấu với ai? »

(Tôi toan trả lời: không biết! nhưng ông Thi-Hán đáp hộ:)

« — Phấn đấu với người nước Anh, nước Đức, nước Mỹ, nước Nhật hay sao? — Không phải. Phấn đấu với đế-quốc chủ-nghĩa (!) hay sao? Không phải. Phấn đấu với tư bản chủ nghĩa hay sao? — Cũng không phải. »

(Trời ơi, thế thì phấn đấu với cái quái gì mới là phải cho? Hay là với cộng-sản chủ nghĩa? — Cũng không phải). « Chúng ta sở dĩ dùng hết năng lực mà đồ sức để phấn đấu, chỉ có đánh đuổi ba thứ ma:

« Một là ma tình dục.

« Hai là ma vật chất.

« Ba là ma hoàn cảnh (?) »

Thảo nào văn ăn hiện như thế.

Nhưng còn con ma thứ bốn, con ma to nhất, mà ông Thi-Hán không nói đến, là con ma... bùn, con ma hay nói lời thôi.

Nhưng phấn đấu với con ma này chả hóa ông Thi-Hán lại tự phấn đấu với ông Thi-Hán mất.

LÊ-TA.



Một cuộc

(Do hội Bài trừ bệnh lao tổ-chức ở kh

BẮT đầu, lẽ tất nhiên là tôi vào Hội chợ. Tôi muốn giữ về mặt nghiêm trang nhưng họ không cho: ở ngay cửa, chỗ lấy vé vào, họ có treo một cái biển đề: người nới 0p.10, con lit 0p.05. Dáng chừng đây là họ khôi hài. Nhưng cũng may — khôi hài nhạt, nên tôi không đến nổi mất về mặt nghiêm trang.



Nhưng đến khi đi quá vào trong, thấy ông Hương-ký đứng trước hàng bán nem chả đương đặt mồm vào một cái loa khá to mời người ta ăn, thì tôi không sao giữ được nghiêm trang nữa. Thấy hình một ông to béo thổi loa, tôi nghĩ ngay đến ông Bùi Xuân-Học — mà nghĩ đến ông Bùi Xuân-Học, tôi nghĩ ngay đến báo Loa, rồi cứ thế, nghĩ lan man mãi.



Có ông Hương-ký ở đâu là vui trò đấy. Ông giơ lên một đôi đũa trên có sọc một miếng chả và một miếng nem rồi bảo tôi:

— Entrez vous.

Tôi đáp lại:

— Je m'entre.

Sau tôi có hai ông tây cùng vào, mồm lăm lăm:

— Nous nous entrons.

Thế là mới vào Hội chợ mình đã ăn ngay. Có thể mới đúng với các bà Annam đi chợ, ăn quà đã. Thực vi tiền.

Khi ăn, tôi được các cô hầu long trọng lắm. Trong gian này, hình như có một luật chung: càng ăn nhiều bao nhiêu là càng làm phúc nhiều bấy nhiêu. Cái luật này có điều cũng dễ chịu nên tôi thấy tôi ăn nhiều lắm. Một ông tây ngồi cạnh tôi dáng chừng cũng cho thế là phải, nên ăn có phần gấp đôi tôi. Tuy ăn no mà khi ra lại thấy trong người nhẹ nhõm, nhẹ nhất là cái ví tiền.

Ăn xong, sang gian bên cạnh xem con quái vật ở vịnh Hạ-long. Con vật

này người ta nói kỳ dị lắm: mồm phun ra lửa, mắt lóe ánh sáng, và cứng như đồng, vậy như cánh quạt đuôi sắc như dao cạo. Vào xem mất 5 xu. Tôi liền vào xem. Đi vòng quanh một lúc, tôi thấy treo trên tường một con... cá mồm. Đó là con quái vật ở vịnh Hạ-long. Khi ra có cái biển đề « Vì việc phúc, xin các ngài đừng nói cho ai biết sự bí mật. »

Ra ngoài gặp người bạn quen hỏi — Nó có lạ không?

Tôi cười đáp:

— Ô! nó lạ lắm. Không thể tưởng tượng được. Có xem mới biết.

Nhưng đến khi bạn mời tôi vào xem lần nữa, tôi phải từ chối. Nhưng tôi không đi nơi khác, tôi ra đứng ở ngoài để nhìn mặt những người ở trong đi ra. Tôi tưởng tôi chưa xem cảnh gì thú vị bằng khi trông thấy bạn tôi, ở trong bước ra, có vẻ hơn hờ giả dõ, và cười một cách ngượng nghịu. Ha, chúng tôi thì thâm với nhau rồi cườ khúc khích. Một ông to béo đứng bên cạnh thấy chúng tôi thích-chí, tưởng bở, vội vàng bỏ ra 5 xu vào xem ngay.

Thế là từ nãy đến giờ, ăn mất 3p00, xem con cá mồm mất 5 xu... mà không vào đâu cả cũng mất tiền. Đường đi, thỉnh thoảng gặp một cô niu lại mời mua: một bó hoa con chỉ có 5 hào thôi, một con búp-bê có một đồng bạc thôi. Tôi cũng chỉ mua có bó hoa thôi và trả 5 hào. Một lát sau lại gặp một ông bạn khác, ông ta hỏi:

— Hoa nào đấy?

— Hoa mua chứ hoa nào nữa. Thế hoa của bác?

— Hoa này tôi đem ở nhà đi.

Rồi ông ta bấm tôi:

— Ấy phải phòng xa, kinh tế này

Tôi vào gian nhảy đầm, đứng ngắm những bức tranh của các sinh-viên trường mỹ-thuật một lúc; ra đến ngoài thì trời đổ mưa to. Thật là một cái tai nạn bất ngờ. Một trận mưa này hại đến nghìn bạc. Bài trừ bệnh lao được, còn bài trừ cái « bệnh trời mưa » này thì không có phương kế. Có người bảo đó là các vi-trùng bệnh lao (vi-trùng bệnh lao theo như ông Phạm-dăng-Hanh ở Hội-xuân-y-quán to bằng con run, phải lấy kim mà cặp). — thấy người mở cuộc chợ-phiên để bài trừ bệnh lao nên họp nhau lại bàn tán, song bàn tán không ra mưu kế gì, nên bọn vi-trùng tũ thân khóc quá thành ra mưa. Kề thì cũng có lý như lời ông P.Đ. Hanh bảo vi-trùng bệnh lao to bằng con run.

THẺ LỆ CUỘC THI CỦA HÃNG BÁN SÁP THƠM BỒ

NGÀY KẾT LIỆU KỲ

1° Những người dự-thi có thể muốn gửi mấy phiếu cũng được, song những câu trả lời phải viết vào giấy có
2° Những câu trả lời phải gửi đến HANG S. S. H., ngày sẽ định sau HỘP THƯ SỐ 54 HANOI.

3° Phần thưởng nhất định là 50\$00. Nếu có nhiều người trả lời đúng giống nhau, thì người nhận
Giải nhì: 20\$00 — Giải ba: 10\$00 — Giải tư: 5\$00 — Giải năm: 5\$00 — Giải sáu: 5\$00 —

XIN NHỚ RẰNG: — Những câu trả lời đã định sẵn để tại TỔNG ĐẠI LÝ H

Cải phong bì đó, muốn được phân minh, những người dự thi ai ngờ ý

Muốn có những phiếu để dự thí xin nhớ mua sáp thơm bôi đầu: giá: 0\$30 lọ con và 0\$50 lọ

Mua bốn xin mời

Chợ phiên

u nhà Hội-chợ ngày 14 và 15 tháng tư).

Khi mưa, tiện nhất là vào ăn ở gian đánh Ping-pong vì gian ấy vừa rộng vừa vắng người. Nhưng lúc ấy, tôi sinh ra thích thề thào lạ. Bên cạnh tôi có mấy ông đáng chừng là lý Toét cũng đứng xem. Các ông ấy cứ đề ô dương như thường, bảo thế nào cũng không chịu cụp lại. Song thoáng thấy bóng hồng mấy cô bán hoa 5 hào một bó, lảng vảng lại gần, tôi cũng đã giữ ý lảng vảng ra cửa.

Ra ngoài mưa gọi ướt hết cả người, nhưng tâm hồn mát mẻ lạ - lũng. Tôi rẽ sang chỗ bày chim, nghe tiếng hót riu rít cũng vui tai. Nghề chơi chim cũng lắm công phu, họa chỉ có những ông con quan nhân rồi mới chăm nom săn sóc được. Tôi xin phục. Một con yềng chốc chốc lại cất giọng nói; tuy nó được hưởng cảnh lồng son công sứ ở một nhà quan nhưng nó chỉ nói có một câu: ai chào mua?

Gần đấy, khi đi qua chỗ bán khoai rần, bốn cô đầm đồng thanh cất tiếng mời: frites, frites, frites, frites, nghe lừ lừ như tiếng chim. Chim khi mời mua cháo nói tiếng người, người khi mời mua khoai lại nói tiếng chim — Đó cũng là một sự trái ngược có thú vị.

Đến chiều, mưa tạnh hẳn. Nam thanh, nữ tú lại rập riu qua lại. Trong số các cô nữ học sinh đến giúp việc, có một cô mặc áo kiểu mới, cô đi rất tự nhiên, nhưng thiên hạ không để cô đi tự nhiên, có người theo sau để nhìn cho thỏa thuê — cũng có người theo sau cô bình phẩm như ba, bốn mươi năm về trước, họ bình phẩm, chế nhạo người có gan cắt búi tóc đầu tiên. Về việc sửa đổi quần áo, mỗi người một ý, nhưng rồi sau này quần áo thế nào cũng thay đổi! Đó là luật tiến hóa tự nhiên — Nhưng có một điều đáng chú ý là về việc cải cách đó, các bạn học sinh đã có gan nhận cái chức trách đi tiên phong, không để việc đó cho các me tây như ngày trước.

Trong gian nhầy dầm, chỗ bà Thống sứ bán hoa làm phúc là đông nhất cả. Mỗi giỏ hoa bán nhẹ nhẹ có 6 đồng. Các quan về đủ mặt, quang cảnh vui tẻ. Tôi có ý tìm nhưng không thấy ông Nguyễn Tiến-Lãng đâu. Tôi hơi nhớ ông, nên ra ngoài đến chỗ ném vòng để giải khuây.

Một ông học trò nhanh nhẩu mời tôi mua vòng. Tôi mua ném thử họa

chăng được chai rượu nào chẳng. Ném gần hết 20 vòng, mắt gần đồng bạc mà không trúng. Tôi định dùng cái vòng cuối cùng để ném chai rượu, cái vòng lại éo le lăn đi nơi khác, rồi từ từ bỏ ra chụp lấy một hộp sữa bé bằng nửa nắm tay. Một ông bên cạnh tôi reo mừng, kêu lớn: phúc bầy mười đời!

Đã thế, ông học trò cũng lại kêu rầm làng nước:

— Này các ông lại xem, ông này mắt có bốn xu được ngay hộp sữa.

Tôi dứt cái «phúc bầy mười đời» vào trong túi, rồi đi ra chỗ họ bán đấu giá. Gặp ngay ông Lêta đương tranh mua cái nệm cỏ. Người bán kêu: cái nệm cỏ, một hào....

— Hai hào — Một lần, hai lần, ba lần, về phần ông kia.

Mọi người nhìn xem ai thì té ra không phải ông N. K. Hiếu. Lêta bảo tôi:

— Hai hào cái nệm cỏ... đắt quá.

Hết nệm cỏ rồi đến điều cây, bình tưới nước, vàng hương đủ cả. Một lát, người bán gọi:

— Một hộp lê ta.

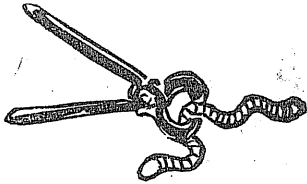
Ông Lêta đứng cạnh tôi giật nảy mình, tưởng ai gọi.

Một người trả:

— 5 xu.

Sau có người chịu trả đến một hào.

Ông Lêta mặt có vẻ buồn, phàn nàn với tôi:



— Bác tính, họ đóng hộp tôi và bán có một hào chỉ.

Tôi an ủi:

— Thôi, việc phúc đức! làm quái gì cái vật ấy!

Rồi kéo Lê a đi về phía sau.

Vừa quay mình thì lại thoáng thấy bóng hồng mấy cô bán hoa năm hào một bó. Lêta với tôi tuy đã mua hoa cả rồi, song cũng đi lảng vảng bên kia đường để các cô khỏi đòi hỏi lời thôi. Sau lưng tôi có một người có lẽ cũng đã nhiều lần gặp cảnh ngộ như chúng tôi và ví tiền có lẽ đã nhe, nên sức cảnhhsinh tình, lầy Kiều một câu:

Bóng hồng nhác thấy nẻo xa,
Xuân lan thu cúc... liệu mà chuẩn đi!

Câu ấy ý cũng thoát. Nhất là người ngâm lên lại càng thoát lắm.

Thấy cuộc chợ phiên bài trừ bệnh lao có kết quả tốt đẹp, chúng tôi vui

Hạt đậu đon

Mắt mong

Trong bài «Chạy thi» (Loa số 8) của T. X.:

.... Cái đêm hôm ấy đêm gì, mà một cơn gió thoảng cũng mong mỗi mắt không thấy đến cho.

Người ta mong bằng lòng, bằng trí, hay bằng cái chi chi kia, chứ người ta không mong bằng mắt. Mong bằng mắt được mà nhất là mắt lại mong gió thì một là mắt ông T. X. kỳ-dị, hai là cái mong kia chẳng có nghĩa lý quái gì.

Bao nhiêu nét rần?

Cũng trong bài ấy:
Mỗi phút đem đến cho đào Loan một nét rần lo sợ trên khổ mặt phấn bự.

Nghĩa là: ba phút đem đến cho «khổ mặt phấn bự» (?) ấy ba «nét rần lo sợ» (?) mười phút đem đến mười nét rần. Thế thì độ nửa giờ, cái mặt ấy chắc thành mặt bà lão mất.

Văn lúng túng

Trong bài «Khách giang hồ» của Thiệu-Quang (Loa số 8):

Những lĩnh nào mà gánh hát ấy đến diễn một vài buổi thì hết thảy ai đã xem qua đều phải nhận gánh hát Tân-ban là hay.

Ông Thiệu-quang làm ơn viết hộ thư văn dẫn-dị, dễ hiểu hơn chút nữa. Ai hỏi văn mà nói lúng túng đến thế.

Cũng trong bài ấy:

Hai hôm đầu mới đến đã cở động, dùng đề hoặc yết thị, hoặc phát chương trình....

Cở động dùng để yết thị hay phát chương trình? Mà thứ văn ngô nghệ này thì cở-động dùng để làm gì mới được chứ? Sọt giấy nhà tôi đầy quá rồi.

về trong lòng. Từ nay chúng tôi yên tâm.

Không mắc lao thì cố nhiên là yên tâm rồi, nhưng dẫu có mắc lao cũng không sao. Từ nay thật không sợ con vi trùng bệnh lao to bằng con run của ông Phạm đăng Hanh đến chúng rồi nữa. Nhưng nói cho đúng, chúng tôi cũng chưa yên tâm bằng ông Tú Mỡ vì trước kia, ông đã có câu thơ cảm khái:

Sử a, tôi còm nhưng đá lắm,
Vi trùng đục được cũng còn soi!

Nhất-Linh.

Lại vấn ông Thiệu-Quang nói:

An-Sinh bề ngoài chỉ là một kẻ làm công cho cha nàg. Nhưng bề trong chàng là một thi-nhân đa tình và đẹp trai.

Vấn có cả bề ngoài lẫn bề trong, cần thận lắm. Nhưng tôi thú thực không hiểu sao nàg lại thấy cái đẹp trai ở bề trong An-Sinh được.

Có lẽ vì:
... Vì thân thể chàng là kẻ phiêu lưu. Nền có thể nói: thân thể chàng là một kẻ phiêu lưu được, thì tôi cũng có thể nói:

— Văn chương ông Thiệu Quang là một văn-sĩ dốt. Nhưng hẳn ông T. Q. chẳng bằng lòng.

Phép quý thuật

Trong bài «Cái luân lý của bọn cở bạc» (Tiếng dân số 675) của Lạc Nhân:

«Còn nói chi cái nghề làm thầu khoán, ới thói như ông X. mỗi cái nhà lầu, mỗi cái xe hơi, tức là mỗi bát cơm dứt tận mồm tên cu-ly ngu dốt»

À! Ra ông thầu khoán X có phép quý thuật. Nhưng sau khi đã dứt hai, ba bát cơm của tên cu-ly ngu dốt để hóa phép thành hai, ba cái nhà lầu rồi, sao ông không làm ơn dứt của tên cu-ly một bát nữa để hóa phép thành cái nhà lầu nữa rồi đem cái nhà ấy cho tên cu-ly ngu dốt ở có hơn không.

Trong bài «Lời một người thất nghiệp» Đông-Pháp số 2609 của ông Nguyễn-Sinh (tác-giả chắc không phải thất nghiệp và không phải nhịn đói, vì nếu thật phải nhịn đói thì đã không viết văn kể lời thôi mất thì giờ).

«Chàng tưởng tượng rằng đói đang nhai ngấu, nhai nghiền chiếc dạ dày... nhưng bộ giò còn đủ sức khỏe đưa chàng đi biệt phố này sang phố khác».

Trưởng tượng lạ: ai lại để cái đói nó nhai dạ dày như thế, sẵn bộ giò đó, sao không cho nó ăn để nó yên đi.

Thư xe mới

Trong bài «Trúng số 5 triệu» Đông-Pháp số 2600 của Tru-ân:

«Ông vẫn đi đến trường bằng chiếc ô rách».

Thế thì, một là ông ấy ngồi vào trong ô cho nó lăn đi, hai là ông vúi vào ô cho gió thổi đi. Thứ xe này tất phải gọi là xe ômobile.

Nhất Dao-Cạo.

Hàn làm đũi... đũi

I TÓC (BRILLANTINE) VÀ NƯỚC HOA (EAU DE COLOGNE) S. S. H.

THI NÀY SẼ ĐỊNH SAU

a HÃNG S. S. H. sẽ cho (PHẢI VIẾT THEO LỖI CHỮ IN) Nhớ đề rõ tên và chỗ ở; không được rập hay sỏa.

gửi đến trước sẽ được lĩnh phần thưởng nhất. Còn sẽ theo thư tự ngày gửi định thưởng như sau:

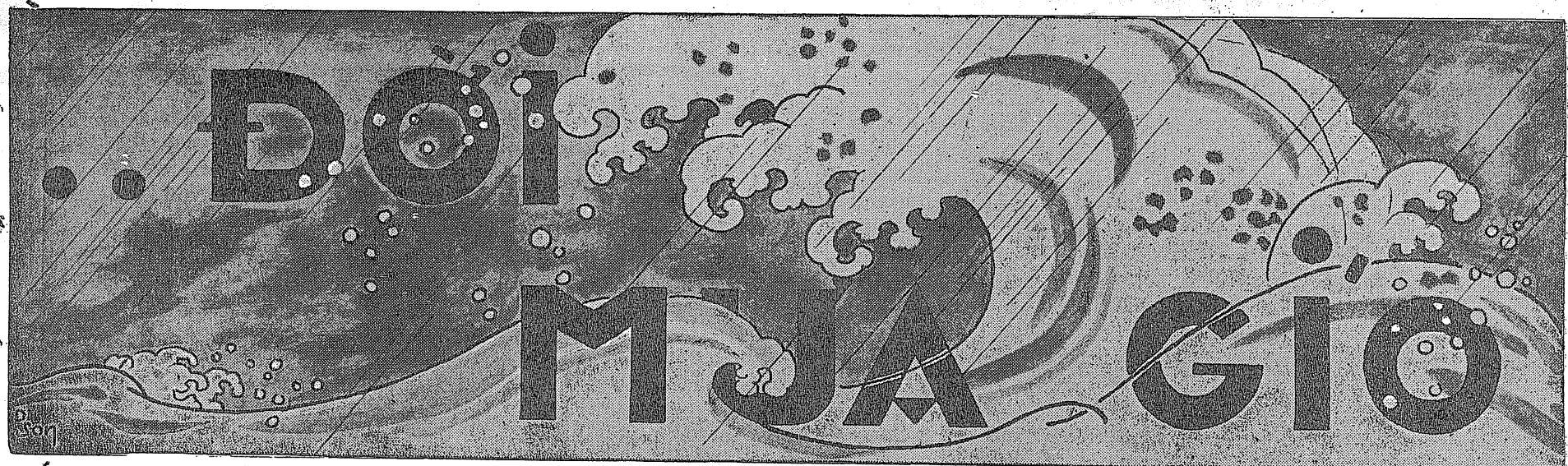
Giải bầy: 5.00 và năm mươi giải thưởng lấy nước hoa (eau de cologne) hay sáp thơm bôi tóc (brillantine).

NG S. S. H., số 7 phố Lê Quý-Đôn Hanoi bỏ trong phong bì niêm phong cẩn thận.

muốn ký lên trên cũng được. Ngày công khai cái phong bì đó sẽ định sau.

to (lần trước in nhầm là 0\$25 và 0\$35) Vì những phiếu dự thi chỉ biểu riêng những người mua hàng mà thôi.

ti số 7 LÊ QUÝ - ĐÔN



của KHÁI-HƯNG và NHẬT-LINH

C HƯƠNG lắc đầu nhìn theo, lấy làm khó chịu. Xưa nay chàng vẫn là một người quả quyết, có khi quả quyết quá hóa bướng bỉnh. Thế mà đối với Tuyết, chàng thấy chàng trở nên do dự, nhu nhược. Nói một câu, mà chỉ nói có một câu: «Tôi cảm có không được vào nhà tôi một cách quá tự do như thế, nếu không, tôi trình sớ cảnh sát có sẽ không ra sao», thì phỏng có khó khăn gì. Vậy mà câu ấy lần trước cho chỉ lần này, Chương vẫn không dám nói. Lần trước, trong khi câu kính chàng đã toan dùng hết lời tàn nhẫn, nhưng đến lúc nói ra, chàng chẳng biết sao, câu chàng định nói như trên lại đổi hẳn ra: «Xin mời bà đi ngay cho». Có lẽ đó là bởi lẽ độ của hạng người có học thức, giáo-dục! Chương nghĩ thế thì Chương tự lấy làm thẹn ngay, vì chàng biết chắc rằng không phải thế. Chàng lầm bầm: Được! chờ lát nữa cô ta lên, ta sẽ không nề nang một chút nào, không tiếc một lời nào nữa». Hình như để được mạnh bạo thêm lên, Chương nắm chặt tay nắm mạnh xuống bàn, nói lớn: «Không thể thế này được! không thể thế này được!»

Ý chừng nghe rõ tiếng đập bàn, Tuyết chạy vội lên hỏi:

— Anh lại gọi thằng Vi?

Chương cúi mặt, hai tay ôm đầu để tránh cặp mắt sắc sảo của Tuyết và cả tiếng trả lời:

— Không!

Tuyết lại quay xuống bếp, vừa đi vừa nói một mình, nhưng nói to quá, khiến Chương nghe thấy rõ rệt:

— Người đầu mà cau có, gắt gỏng!

Chương ngừng đầu lên thì Tuyết đã đi khuất. Bỗng chàng thoáng thấy phản chiếu trong chiếc gương bầu dục treo ở tường cái bộ mặt nhăn nhó, khó khăn của chàng. Tự nhiên, chàng nhách một nụ cười, đứng dậy đi lại gần chỗ treo gương.



Chàng đưa năm ngón tay chải ngược mái mớ tóc lên, rồi chữa lại cái cà-vạt, cầm lại cái bút máy cho ngay ngắn, vuốt lại cái nếp áo cho thẳng thắn. Chàng phân nản thắm về nỗi tóc để dài quá: «Rõ giận! hôm qua Phương rủ đi sen tóc thì lại (òn nấn ná mãi... Hừ! trông đầu mình như đầu dân Hồng chủng!... Nhưng đầu chưa húi được, thì ta cũng nên cạo bộ râu đã!»

Chàng liền mở ngăn kéo lấy dao cạo ra cạo. Cạo xong, chàng thấy trẻ thêm ra nhiều, rồi thấy mình có duyên, mỉm cười, thấy cặp môi và đôi mắt rất có tình tứ.

Tuyết đem món ăn lên nhách thấy Chương đứng ngẩn vuốt trước

gương, thì nàng lùi lại, vì nàng sợ Chương ngưng với mình. Rồi nàng cất tiếng gọi Vi tuy nàng vẫn nhớ rằng đã sai Vi lên phố từ nãy. Nghe tiếng Tuyết, Chương vội lại chỗ cũ chống tay vào cằm, ngồi nhìn bàn giấy vờ mơ mộng.

Tuyết bày các món ăn lên bàn. Chương liếc mắt qua, thấy nàng đặt hai cái bát và hai đôi đũa ở hai phía bàn đối diện nhau. Chàng nghĩ thầm: «Ta hãy cứ để vậy xem hẳn làm những trò gì nữa».

Câu nhĩ thầm chỉ là để tự chữa thẹn cho mình. Kỳ thực, Chương không còn đủ nghị lực, không còn đủ lòng quả quyết mà đuổi Tuyết ra như hôm qua nữa. Tâm trí chàng như bị cử chỉ và ngôn ngữ kỳ-khởi của Tuyết huỷ hoại, tựa như con chim con bị cặp mắt li ti của con rắn thôi miên làm cho không thể nhúc nhích.

— Anh lại soi com!

Chương sẽ lắc đầu:

— Cô thực là một người kỳ-dị!

Tuyết cười khanh khách:

— Thế à? Ồ! lạ nhỉ!

Chương cau mày, mắt môi làm ra bộ khó chịu về cử chỉ của Tuyết. Song Tuyết vẫn cười, rồi vừa nhảy theo điệu khiêu-vũ vừa hát: «Nous sommes seuls, ici bas.»

Nàng lại cười, bảo Chương:

— Anh coi, em hát vẫn sai như thường, phải không, thưa anh?

Chương không thể giữ được trang nghiêm nữa, cũng bật lên tiếng cười và hỏi Tuyết:

— Thằng bếp của tôi, có giấu nó ở đâu?

Ồ quên nhỉ! Em xin lỗi anh nhé! Em sai nó đi đằng kia có chút việc riêng, chưa kịp nói đề anh biết.

— Có tự tiện quá nhỉ? Đây tờ của tôi mà cô sai.....

Tuyết ngắt lời nói tiếp:

— Như thường. Nhưng em sai nó đi thì em đã làm bếp thay nó cho anh! Miễn là các món ăn ngon là được chứ gì...Thôi, mời anh lại soi com, rồi còn... đi nghỉ trưa chứ.

Tuyết đưa mắt nhìn Chương một cái rất tinh. Nhưng Chương vẫn ngồi ở bàn giấy, không nhúc nhích. Nàng lại gần lấy tay quàng vai Chương, nũng nịu, nắn nì:

— Đi, anh! chóng ngoan, đi! Chồng em yêu, đi... Đừng khó bảo thế em giận, tội nghiệp!

Chương như điên như cuồng, trong lòng như nước sôi, như lửa cháy... Bỗng chàng sẽ ấy Tuyết ra, trừng trừng nhìn nàng, vẻ mặt sợ hãi, lo lắng. Tuyết hai má đỏ hây, mái tóc hơi rối, hai mái tóc mai vòng vòng như hai dấu hỏi đen láy ở hai bên thái dương trắng bóng. Nàng lim dim cặp mắt nháy Chương:

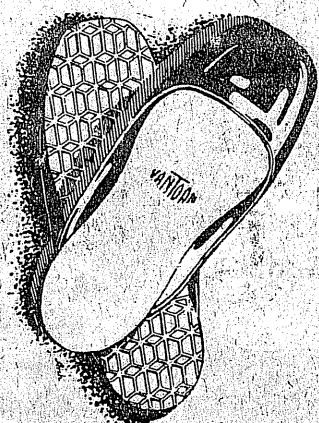
— Đây, anh coi, anh không yêu em sao được... Nhưng lại ăn com đã.

Vừa nói, nàng vừa kéo Chương lại bàn ăn. Chương như người mất linh hồn, Tuyết lúi đi đâu thì đi đấy.

— Anh ngồi xuống đây.

Chương ngồi xuống ghế. Tuyết ngồi đối diện chàng, cầm bát mời:

— Xin mời anh động đũa... Anh làm em xấu hổ chết đi mất. Ai lại cứ như khách ấy, mời mãi chả ăn cho.



Tết năm nay các ngài dùng giày gì?

GIÀY KIM - THỜI

Marque, dessin et modèle déposés

Kiểu rất đẹp, mũi lạng hoa-kỳ rất tốt, đế cao-xu đen, đúc ở bên Pháp, đi bền gấp bốn lần đế da hay đế crepe, không chườt và toét ra như đế crepe, trông đẹp và nhẹ như đế da, đi mưa không thấm nước.

Giá rất hạ. Bán buôn và bán lẻ.

VẠN - TOÀN

HANOI - 95, Phố Hàng Đào - HANOI

THUỐC TRỊ BA CHỨNG ĐAU BỤNG:

ĐẠ - DẦY, PHÒNG - TÍCH, KINH - NIÊN

Đau tức giữa ngực, lại chói qua sau vai, rồi đau lan xuống ngang thắt lưng; ợ hơi lên cổ; có khi ợ cả ra nước chua; có khi đau quá nôn cả đồ ăn ra nữa; đau như thế gọi là **đau dạ dày** (đau bao tử).

Đau bụng trên hay bụng dưới, cơn đau rất dữ dội; hễ ợ hay đánh trung tiện thì đỡ đau; cách mấy ngày hoặc một tháng đau một lần: đau như thế gọi là **đau bụng kinh niên**.

Đau chói chói trong bụng, ngày đau ngày không; ngày muốn ăn, ngày không muốn ăn, lo lắng thất thường; sắc mặt vàng vọt hay bủng beo, da bụng đầy bì bịch: đau như thế gọi là **đau bụng phòng tích**.

Ài mắc phải, hãy viết thư kể chứng bệnh thật rõ, gởi cho bản hiệu, sẽ gửi thuốc bằng cách **lĩnh-bỏa** giao ngân.

Thư từ và mandat đề:

NGUYỄN-NGỌC-AN, chủ hiệu: **ĐIỀU-NGUYỄN ĐẠI-DƯỢC-PHÒNG**
121 hàng Bông (cửa quỳên) **HANOI**

Chương bấu môi, bảo Tuyết :

— Cô có biết cô dơ đáng đại hình không ?

Tuyết đứng dậy ra ngắm trước gương bầu-dục, rồi trở lại chỗ cũ trả lời :

— Không anh ạ. Hình dáng em vẫn xinh như thường.

Chương mỉm cười :

— Sao cô hay nói chữ « như thường » thế ?

— Vâng, em nói chữ « như thường » như thường.

Chương cầm đĩa bát và cơm uể oải. Tuyết hỏi :

— Nhà còn rượu không anh ?

— Có thích uống rượu ?

— Cũng thích xoàng thôi.

— Thế thì đi mua vậy. Chứ nhà tôi không có rượu, vì tôi không nghiện rượu.

— Thôi vậy. Nhưng cũng hơi đáng tiếc. Bữa tiệc « ra mắt » mà không có rượu thì không vui.

— Cô chờ một tí tôi đi mua nhé ?

— Ồ, khá nhỉ ! Nhưng thôi, để đến bữa cơm chiều cũng được, anh ạ.

Hai người vui vẻ cùng ăn. Chương thấy trong lòng hân-hoan, sung sướng mà chàng chẳng muốn hiểu vì sao.

— Các món ăn cô làm khéo lắm.

— Chuyện !

Chương cất tiếng cười vang. Lần đầu Tuyết thấy chàng cười tự nhiên và thẳng thắn.

Xong bữa cơm, Tuyết thu dọn bàn ăn. Chương nói :

— Thôi, để chờ thằng Vi về, cô chẳng cần bận tôi.

— Vâng !

Thoán thoắt, Tuyết bưng mâm đĩa bát rạch xuống bếp rồi lên gấp khăn bàn, khăn ăn rất là gọn gàng, nhanh nhẹn. Có tiếng chuông ở cổng. Chương vừa buông tờ báo ngừng lên, đã thấy Tuyết chạy vội ra sân. Chàng lo lắng, sợ gặp khách quen, toan gọi nàng lại thì đã không kịp nữa.

Một phút sau, Tuyết theo ông khách đi vào.

Chương đứng dậy chấp tay chào. Đầu chàng nóng bừng như bị sốt rét, vì ông khách nào phải ai đâu, chính là ông đốc Phan, em bà phủ Thanh, cậu cô Thu.

— Mời cụ ngồi chơi.

Thấy ông đốc tò mò đứng nhìn Tuyết mở tủ chè lấy ấm chén để

pha nước, Chương ngượng ngịu, lo sợ, ấp úng :

— Bầm cụ... đó là... em cháu... ở... nhà quê ra chơi..

Tuyết lẩm bẩm :

— Rõ khéo ! Em !

Ông đốc Phan hỏi Chương :

— Cô em ở nhà quê ra chơi ?

Ông đốc hỏi là để có câu hỏi trong khi truyện trò mà thôi. Nhưng Chương cho là một câu mai mỉa. Vì chàng ngấm lại diện mạo, và y phục cô « em gái » chẳng có một tí gì là quê hắt. Láu lỉnh Tuyết đã lại gần chỗ hai người ngồi, se sẽ và lễ phép hỏi Chương :



— Thưa anh, chè anh cất đâu ạ ? Cố lấy giọng tự nhiên, Chương đáp :

— Ở ngăn tủ trên ấy, cô ạ.

Tuyết xuống bếp đun nước. Chương và ông đốc Phan, trong câu truyện thủ tiếp, đều có vẻ không được tự nhiên.

Chương thì luôn luôn băn khoăn với câu nghĩ thầm : « Rõ khổ cho mình quá ! Bỗng dưng con bé nó vác sác nó đến nhà mình làm gì thế không biết ! » Chàng tưởng đến cô Thu, và lo lắng rằng ông cậu sẽ thuật lại cho cháu biết cái đời éo-le của chàng. « Hừ ! mà éo-le thực ! »

Còn ông đốc thì, chủ ý ông đến chơi với Chương cũng chỉ cốt để gọi nói truyện Thu với chàng và định sẽ vì chàng giúp việc hôn-nhân. Song thoát mới gặp Tuyết ra mở cổng, thì ông tưởng Chương đã có vợ rồi. Đến khi Chương nói đó là em gái chàng, thì ông đốc để ý nhìn

kỹ lại người thiếu-phụ và nhận thấy cô ta là một người quen quen mà ông thường gặp, hoặc ở gô-đa, hoặc ở các rạp chớp-bóng... Ông đoán chắc rằng cô kia chỉ là tình-nhân của Chương. Vì thế, nên ông chưa vội dă-dộng đến việc hôn-nhân dự định.

Giữa câu truyện tẻ ngắt, rời rạc, buồn ngủ, Chương bỗng giật mình : Tuyết đương cười khanh khách ở

nhật-trình. Chương tiến thẳng đến trước mặt nàng, dẫn từng tiếng, nói :

— Bây giờ thì xin mời cô đi ngay cho.

Thong thả, Tuyết ngược mắt nhìn Chương :

— Thưa ông anh định đuổi cô em gái về quê chẳng ?

Rồi nàng liền thoảng :

— Anh ạ, việc đồng áng nhà quê em thạo lắm kia.

Không thấy Chương nói gì, nàng lại cúi xuống đọc nhật-trình như không lưu ý đến chàng nữa.

— Vậy cô muốn tôi đi trình cảnh sát ?

Lần này, Tuyết không thèm nhìn lên, ung dung bảo Chương :

— Nghỉ trưa một lát rồi đi dạy học, chứ đừng dấy mà nói lảm nhảm mãi ư ?

Chương kinh ngạc, tò mò nhìn Tuyết. Thực không bao giờ, chàng hề tưởng tượng một cô con gái, dù là gái giang-hồ đi nữa, lại có thể có cái thái-độ kỳ-dị đến như thế. Thấy Chương đứng im, Tuyết lại hỏi :

— Vậy anh không ngủ trưa ?

Chẳng biết nghĩ sao, Chương trả lời một cách dệu-dàng :

— Không.

— Vậy uống cà-phê nhé ?

— Không có cái pha.

— Có. Sáng nay soát tủ không thấy có cái lọc cà-phê, em đã đưa tiền cho Vi đi mua hai cái và đủ cả các thứ rồi. Có cả cối say cà-phê nữa đấy... Nhưng anh không nghe thấy nó đang say cà-phê ở dưới nhà đấy à ?

Chương như ngáy ngất, như ngờ ngẩn, trả lời :

— Ừ nhỉ.

Rồi hai cặp mắt nhìn nhau... hai cặp mắt nồng nàn đắm đuối. Chương rung cả mình mãi...

(Còn nữa)

Khải-Hưng và Nhất-Linh

HỒN BƯỚM MƠ TIỀN
in lần thứ hai sắp ra

PHÒNG - TÍCH THẦN - DƯỢC CHIM

CỦA VŨ-ĐÌNH-TÂN

LONG

Cơm no, rượu say với ham tình-dục hoặc... đi ngủ, ăn no đi tắm, sinh ra Phòng-Tích hay Phạm-Phòng? Đây hơi, hay ợ hơi, hoặc ợ chua, tức cổ, tức ngực, không biết đói, biếng bịch không tiêu, thường đau bụng, đau lưng, chân tay mỏi mệt, lâu năm sắc mặt vàng, da bọng giầy. Đàn-ông là Phòng-Tích, đàn bà là Sân-hậu. Chỉ uống một liều thấy dễ chịu hoặc khỏi ngay: 0\$40. Liều thuốc nào cũng có in chữ ký Vũ-Đình-Tân mới là thuốc tốt và thật hiệu. ĐẠI-LÝ CÁC TỈNH: HANOI: 99 phố Mới; 35 hàng Đào; 52 hàng Bông; 73 hàng Gai; 44 hàng Lọng; 36 hàng Điều; 22 bis và 111 route de Hué. HAIPHONG 82 phố Bonnal; NAM-ĐÌNH 190 phố Khách; HAI-DƯƠNG 11 phố Commerce; BẮC-NINH 164 Tiền-An; SƠN-TÂY 47 Hậu-Tĩnh; VINH 44 phố Gare; HUẾ 49 phố Gia-Loung; TOURANE Lý-xuân-Hòa phố Đỗ-hữu-Vĩ; SAIGON Thanh-Thanh 38 Pellerin: Các tỉnh khắp ba kỳ có đại-lý bán cả.

ẤN-TỬ KIM-TIỀN 1926.

VŨ-ĐÌNH-TÂN, 178 bis Lạch-tray, Haiphong.



Cậu còn trai trẻ thế mà mang lấy cái nghiện hút vào mình, tôi rất lấy làm hổ thẹn với chị em.

Đây thứ THUỐC CAI này chỉ một chai giá 2\$50 trong 10 ngày là cậu có thể bỏ được, cậu còn chờ gì mà không uống đi?

MUA TẠI:
PHÚ-ĐỨC-DƯỢC-PHÒNG
209, phố Khách - Nam-định

NHỮNG VIỆC CHÍNH CẦN BIẾT

TRONG TUẦN LỄ

TIN TRONG NƯỚC

2.000 người đi đón ba ông đại-biêu

Chiều hôm 7-4 có tới 2.000 người tây, nam đi đón ba ông đại-biêu Long, Lân và Sáng ở bến tàu về đình đốc-lý. Đi hàng đầu, có các ông: De la Chevrotière, Labasthe, Chêne, kế tới ba ông đại-biêu và các ông tây, nam trong ban tổ chức rồi đến công chúng, trong đó, người ta nhận gần đủ mặt các ông đốc phủ xứ. Sen vào đám rước, cứ cách một quãng lại có những «băng» vải có viết chữ tỏ bày nguyện vọng của dân như: «Sauvez notre riz. La piastre or nous tue», «Đàn chúng tôi muốn sống, trả lại ngân bản vị v. v...» Như thế, có tới trên chục tấm.

Ông đốc-lý có đọc chúc từ hoan nghênh. Ba ông đại biểu đã tỏ bày công việc hoạt động của mình bên Pháp.

Không phá giá đồng bạc

Có tin chính-phủ Pháp nhất định không phá giá đồng bạc Đông-dương, vì việc giữ nguyên giá đồng bạc được coi như sau này:

- 1 — Tôn trọng những hợp đồng của thuộc địa đối với chính-phủ;
- 2 — Tôn trọng những hợp đồng đối với người bản xứ đã gửi tiền vào quỹ tiết kiệm bằng bạc;
- 3 — Giữ vững những khoản tiền của Đông-dương ở trong xứ, ở Pháp-quốc và ở ngoại quốc.

Mấy quan thủ-hiến mới

Quan Thống-sứ Pagès lĩnh chức Thống-đốc Nam-kỳ thay ông Krauthimer về hưu. Ông Eutrope bổ Khâm-sứ Ai-lao thay ông Le Fol bổ làm Giám-đốc Kinh-tế cục Paris thay ông Blanchard de la Brosse về hưu.

Ông Cousin, 7 ông-trưởng nha Tài chính Đông-dương.

26 quan cai-trị về hưu

26 quan cai trị sau này được về hưu (sắc lệnh ngày 4.5.):

Cai trị hạng nhất: M. M. Bride, Jumeau, Klein, Bereyton, Sartor, Dérivé, Delamas, Poulet-Oisier, Delamarre, Eckert, Servoise, Legros, Poiret, Lapeyronie, Lemaire, Caire.

PALACE

Le Meilleur Spectacle de Hanoi

TUẦN LỄ NÀY

chiếu tích:

ÈVE CHERCHE UN PÈRE

Cuộc phim này vui suốt từ đầu đến cuối do Assias Noris—Christiane Ribes—Charles Deschamps—Georges Tréville sắm vai chính. Trong phim có nhiều phong cảnh rất đẹp ở Kinh thành La mã. Tài tử phim này phần nhiều toàn những ngôi sao mới xuất hiện đóng trò mà kết quả được hoàn toàn mỹ mãn. Chiếu trên màn ảnh Âu châu đầu đầu cũng đều được công chúng rất hoan nghênh và liệt vào hạng phim hay nhất trong năm 1933—34.

Kỳ Sau:

CETTE VIELLE CANAILLE

CÒN NGẦN NGẠI GÌ NỮA

THÀNH-HA-DUỐC-PHÒNG là một nhà chuyên môn chữa bệnh tình theo cách tối tân, bất cứ nặng nhẹ chỉ trong một tuần lễ là tuyệt nọc, nếu không khỏi sẽ trả tiền lại. Lưu mới mắc (état aigu) dùng số 3. Kinh mãn (état chronique, filaments, gouttes multiples) dùng số 7. Giá 0\$60 1 ống.

Bản đủ các thứ thuốc chữa bệnh tình và các thứ cao-dan hoàn-tân.

Có phòng riêng để thư rửa rất vệ-sinh.

Hỏi tại: THANH-HA-DUỐC-PHÒNG

HANOI, 55, Route de Hué, 55, HANOI

Cai trị hạng nhì:

M. M. Darles, Collet, Foy, Forsans, Rognoni, Romanetti.

Cai trị hạng ba: M. Gillon.

Phó cai trị siêu hạng: M. Fauconnier.

Phó cai trị hạng nhất: M. M. Letremble, Cohl.

Hoàng-hậu thụ phong

Hoàng-đế đã phong Hoàng-hậu là Nam-phương hoàng-hậu.

Trong các công văn, Hoàng-hậu sẽ ký tên Nam-phương.

Hoàng-thượng đi Dalat

Hoàng-thượng và Hoàng-hậu đã đi Dalat hôm 9-4 và nghỉ mát ở đây chừng nửa tháng.

Con trai bác-sĩ Chính tự-tử

Cậu François Lê-văn-Minh, 21 tuổi, con trai bác-sĩ Lê-văn-Chính đã dùng súng hai lòng bắn vào ngực tự tử (hôm 11-4).

Cậu để lại hai lá thư: một lá cho mẹ và một lá cho vợ, đại ý nói vì chán đời nên phải tự tử.

Vợ cậu mới ở cũ được một tháng.

Phái-bộ Xiêm sang Đông-dương

Saigon 10-4. Ba viên thượng sĩ quan Xiêm cùng với đại-lá Roux, quân sự Ủy-viên Pháp tại Bangkok đã tới Saigon. Mục đích phái bộ này là xem xét về cách tổ chức quân bị ở Đông-dương.

Định sửa lại hạn chế về hưu của các viên-chức bản xứ

Có tin rằng phủ Toàn-quyền đang thảo bản dự án đạo nghị-dinh cho các viên-chức bản xứ làm việc được 25 năm về hưu để thi hành chính sách tiết kiệm.

Thành-phố Hanoi sẽ có ba đại-biêu thương-mại

Kỳ này thành phố Hanoi sẽ bầu ba đại-biêu thương-mại vào Bắc-kỳ nhân dân đại-biêu viên chức không phải hai như trước nữa, vì năm nay số người có môn-bài (đàn ông) ở Hanoi tăng lên là 205g người (trong 1.000 môn-bài kể trên được phép bầu một đại-biêu, trên 1.000 được hai, trên 2.000 được ba, v.v.v.)

Những người ra ứng cử ở Hanoi

Khu thứ nhất:

Ông Phạm-huy-Lục ông Đào-hiện-Ngôn ông Hà-văn-Bình (giáo sư), ông Trương-hoàng-Tĩnh (lò rượu Văn điền). Ông Vũ-văn-Định chủ nhà in Thanh-Niên.

Khu thứ nhì:

Ô. Hoàng-minh-Giám (giáo sư), Ô. Phạm hữu Ninh, quản lý báo Phong-hóa, quản đốc trường Thăng-long, Ô. Nghiêm-xuân Hiệp, phán sự hưu trí.

Đại biểu môn bài

Ô. Nguyễn-huy-Hội, Ô. Nguyễn-văn-Đa, Ô. Trần-quang-Vinh, Ô. Phạm-Tá, Ô. Ngô-dinh-Phẩm, và Ô. Hoàng-xuân-Lan.

Vụ Tiên long thương đoàn

Hôm 10-4, tòa Thượng thẩm đã tuyên án phạt M. Trần-quang-Đoàn 3.000 quan về tội lập hội buôn không xin phép và hai năm tù về tội lừa đảo một triệu năm mươi vạn đồng của 27 triệu « nhà con » họ.

M. Đoàn đã trốn ạn sang Pháp.

TIN THỂ THAO

Chim — Giao tranh đấu

Bữa 2-4-34, ở Saigon, Chim đã hạ Giao trong 2 sets: 6/4, 6/3. Trận tái đấu ở Cần-thơ ngày 8-4, Giao lại bị Chim hạ trong 2 sets: 5/7, 2/6. Thế là sự hơn kém giữa hai nhà vô địch đã định rõ.

Việc đón Nam-hoa

Việc đón ban bóng tròn Nam-hoa không thể thi hành được, vì ngoài số tiền 2.500p gửi sang Hồng-kông trước, phải dự tiền lộ phí khứ hồi cho một người đi đón đội ban, cả thầy 18 người. Trong khi ở bên này, ngoài các cuộc đấu phải đưa họ đi ngoạn cảnh các nơi, ước hết độ 4.500 p. nữa, tổng cộng là 7.000p.

Việc đón Racing club

Đến Juillet này đội ban Racing club của Pháp sẽ qua chơi mấy thành phố lớn phương Đông, như: Singapour, Saigon, Hồng-kông.

Tổng cục trong Nam hồi Bắc-kỳ có muốn đón R. C. thì mất chừng 2.500p.

T. C. Bắc-kỳ xin nộp 2.000p. Còn tùy ở R. C. định liệu. Ta hãy chờ.

TIN PHÁP

Cuộc xung đột của một bọn thanh niên xã-hội Pháp

Paris — Chiều hôm 7-4, một bọn thanh niên có chân trong đảng xã-hội Pháp cùng với một bọn trẻ con bán báo « Le Populaire » là cơ quan của đảng Xã-hội quốc tế dùng dao và gây đánh nhau tại vườn hoa « Etoile ». Phải nhiều người bị thương.

OLYMPIA

Từ thứ sáu 20 đến thứ năm 26 Avril 1934
Buổi tối và buổi ban ngày — chủ Nhật từ 5 giờ — Thứ năm từ 6 giờ

Chiếu tích:

UN COUP DE TÉLÉPHONE

Jean Weber và Jeanné Boitel đóng trò, câu chuyện tân thời ly kỳ lý thú. Các ngài đến xem sẽ được ôm bụng mà cười.

Ngày nào cũng có chiếu ban ngày từ 6 giờ chủ nhật và thứ năm từ 2 giờ

Chiếu chuyện:

SAU CUỘC ÁI AN

(Après l'Amour)

Gary Morlay Victor Francen sắm vai chính. Một phim ái tình tiểu thuyết, chồng già vợ trẻ, câu chuyện éo le, khe khát, lắm đoạn xem rất thương tâm. Cuộc phim đã chiếu qua ở Hà-thành được các bạn rất hoan nghênh.

Pour la meilleure façon de placer votre argent dans la construction des bâtiments, adressez-vous à

M. NGUYỄN-CAO-LUYỆN
ARCHITECTE DIPLOMÉ

PRIX SAMUEL LONG

(Le premier prix d'architecture de l'Ecole des Beaux Arts de l'Indochine).

42 Borne Desbordes et
54 Rue Richaudeau

HANOI

Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

Hội tư dưới quyền kiểm duyệt của nhà nước về cách tính toán để góp tiền cho thành vốn ở bên Pháp, ở bên Algérie và ở dưới quyền kiểm soát của phủ Toàn Quyền Đông Pháp

GIỚI THIỆU

PHIẾU TIẾT KIỂM SỐ 5 MỚI RA

Phiếu 1.000\$ 00 đóng mỗi tháng... 5\$ 00

Phiếu 500, 00 đóng mỗi tháng... 2, 50

Phiếu 200, 00 đóng mỗi tháng... 1, 00

VÀ MỖI THÁNG ĐƯỢC DƯ

BA CUỘC XỔ SỐ BẢO KIẾT

Khi trúng số thì phiếu 1.000\$ được lĩnh:

- | | |
|--------------------------|------------|
| A. — Một số vốn gấp bội | 5.000\$ 00 |
| có thể đến | 50.000, 00 |
| tùy theo phiếu đóng góp. | |
| B. — Một số vốn | 1.000, 00 |
| C. — Một phiếu miễn góp | 1.000, 00 |
| đổi cho phiếu trúng ra. | |

Phiếu 500\$ 00 và 200\$ 00 cũng được hưởng quyền lợi này và tùy theo vốn của phiếu

KỶ XỔ SỐ LẦN ĐẦU SẼ MỞ VÀO NGÀY 23 JUIN 1934

PHẦN TRÚNG SỐ	Cuộc xổ số A... 1 phần trong 30.000 phần	ĐỊNH 5.000\$ cho phiếu 1.000\$
	Cuộc xổ số B... 1 phần trong 3.000 phần	
	Cuộc xổ số C... 1 phần trong 3.000 phần	

XIN HỎI ĐIỀU LỆ TẠI:

HỘI VẠN QUỐC TIẾT KIỂM

SAIGON

26, Đường Chaigneau, 26

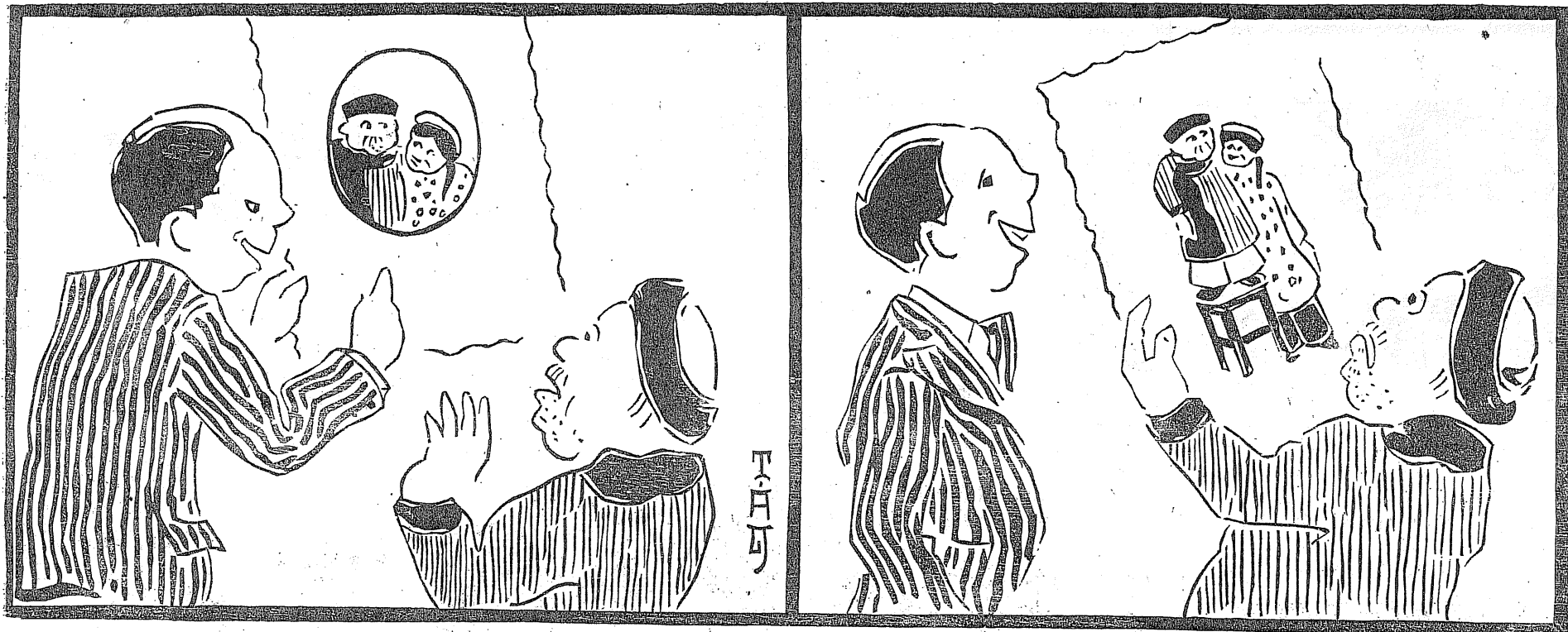
PNOMPENH

94, Đường Galliéni

HANOI

53, Đường Francis Garnier

hay là các nhà Đại lý của Hội



Thợ ảnh (lưu) - Trông ảnh thực là sướng đời!
Ông Hàn - Nhưng tôi đã bảo rửa cả người, sao đây lại rửa có nửa,
ông phải rửa lại, hai hôm nữa tôi đến lấy.

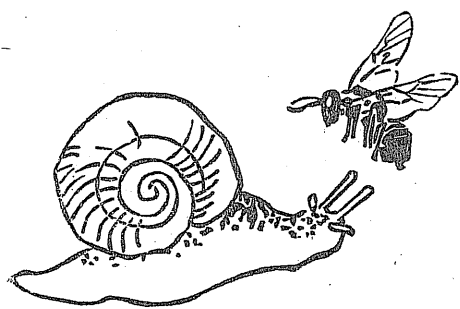
Hai hôm sau.

(tiếp theo)

Ở chốn biên-thùy

CAY có thành cao, hào sâu, có binh hùng tướng mạnh, mà mở toang cửa ải cho quân « tứ chiếng » tới lui, ấy là đại, là chưa hiểu việc đời, chưa biết rằng: hễ một mình làm nên, tất đã có trăm, nghìn kẻ làm le chực phá rồi!

Biết vậy, nên dân ong chỉ xây thành có một cửa lại cất quân canh giữ nghiêm mật, không cho ai xa lạ vào — tay làm hàm nhai, dân ong không cần thông thương, không cần cái văn minh nào ráo!



Như giống ong nhà, ta vẫn nuôi, nếu làm tổ ở ngoài, thì nhiều khi không giám để cửa ải rộng, họ phải xây tường che bốt đi cho dân trong thành đủ ra vào hàng một. Lối ấy chỉ ngăn được các giống lớn thôi, còn đối với những giống nhỏ, họ đã có cách xử trí, ta lo cho họ cũng vô ích: dân mỗi thành như đã có một thứ tiếng lòng hay một cái ám hiệu gì riêng, mỗi lúc ra vào quân canh chẳng cần xét thể căn cước.

Ấy thế, nếu có một tên dân nào khác lạc lõng đến muốn vào, thì tức khắc bị ngăn lại. Viên giữ ải, đón đầu, khua râu, khua chân, ra ý bảo: bác nhầm to rồi. Quay trở lại đi thôi.

Nếu bác dân kia không nghe, cứ lúi lúi vào, ấy là đến ngày tận số đó:

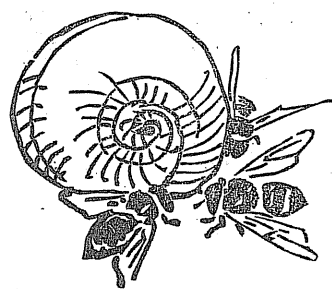


quân canh chẳng nói chẳng rằng, sấm lại, kẻ ngáng, người thoi, chỉ trong chốc lát bác bướng kia đã hóa cái sác chết cứng queo, nằm trơ trên bãi tha-ma ngoài thành rồi.

Song nếu khách quả là sa cơ lỡ bước, đem sẵn hương hoa đến làm lễ trưng kiến để nhập tịch làm dân nước họ, thì dù là dân thành xa hàng nghìn dặm, họ ắt sẽ vui lòng lúi lúi, nghiền bộ râu một cách kính cẩn như định nói: « chỗ chị em đồng chí cả, về với làm gì? mời bác cứ vào ».

Lắm khi dân khác loài cũng ló dò đến, chẳng biết làm gì? Đến chỉ là để rước lấy cái chết, chứ có được tích sự gì! Như chú sên chẳng hạn. Chú này giang hồ đã quen thói, đi đâu cũng kéo theo cái nhà đá, lù lù chẳng khác cái tàu bò. Có lẽ chú tưởng khắp bốn bề đâu cũng là anh em hân, cho nên thấy cửa thành ong, chú cứ lừ lừ tiến vào. Ban đầu, quân canh còn ghé mắt lên xem cái quái gì nó xù xù mà cứ lúi lúi đi một cách tự do như vậy. Tới khi lại gần thì té ra cái chàng lằng-mạn, mà họ vẫn không thích giầy đến. Họ lấy lời lẽ mời ông khách quay xe ra cho. Khốn nỗi ông khách còn đề tai vào những truyện trời bẻ gì chẳng biết; một bên nói gì thì nói, một bên đi vẫn cứ việc đi. Bực mình, bọn lính giờ gươm thần ra

Thấy động đến thân, khách vội vã chạy thụt vào nhà, rồi ở lý trong đó. Đã mơ màng thì cho mơ màng nhân thể, kéo không đi, đập không vỡ, làm đủ hết cách mà cái tàu bò nặng như cái cối lỗ không hề chuyển. Túng thế, bọn lính canh chạy về vác sập đến, rồi hết lượt ấy đến lượt khác, cứ đập hết khắp cả lên tường, cả lên nóc nhà đá, khiến cho chàng lằng-mạn kia chẳng còn đường lối nào mà ra nữa. Sên chết, mà sên vẫn sừng sững trong thành. Nếu ít lâu, trong má có mùi khó ngửi đưa ra, bọn lính ắt phải vội vàng chạy lại thăm dò các khe hở, bít nốt lại, cho khỏi hại vệ sinh chung.



Lại một cửa ải nữa. Lần này là cửa của nước vô về. Biết điều, ta cứ ở ngoài mà xem:

— Nước này nghiêm hơn: đến dân trong thành vào cũng phải khám sát. Cứ mỗi tên thổ dân đi về, là viên giữ cửa chặn lại ngay:

— À, chị đã về, có được gì không?

Mà họ ra chỉ có việc vận lương thực về tích trong khu nhà nước mà thôi. Cho nên hễ tới cổng thành, chỉ việc giờ cái bắp đùi bết những đồ ăn là đủ rồi, chẳng cần trả lời gì nữa. Cứ việc vào thẳng. Trái lại, nếu giờ đùi lên một cách ngượng nghịu, bẽn lẽn, tất là chẳng có gì, ắt phải « tổng » đi ngay.

— Ngày ngày cấp « về » ra đi, buồn gì chẳng có, bán gì thì không! Thế thì đi làm gì? Chỉ có một việc mà cũng không xong!

À nọ cứ nằn nì, quân canh cửa vẫn một mực:

— Có việc làm mới có chốn nương thân!

Biết thân, có kia lúi lúi quay đi, dù đã mệt mỏi cũng vậy. Đối với dân trong thành, lính giữ ải chỉ xét thể thôi. Còn đối với người ngoài lại khác hẳn. Thí dụ như nghe thấy tiếng máy bay vù vù trên không, bọn quân canh tất thể nào cũng phải nghiền cổ lên xem nhà phi-công kia có phải là khách qua đường không. Đến khi thấy máy cứ quanh quẩn trên thành, hoặc lại cứ nhè phía cửa ải mà là là xuống, ấy là có ý gì đấy. Trăm, nghìn con mắt ở dưới đều trợn lên đe dọa cho nhà phi công kia có biết điều thì bẻ lái quay đi. Nếu bướng không nghe, tất là quân đạo-lạc rồi. Nhanh như chớp, một đoàn kiếm tiên vụt phi thân lên, chỉ trong nháy mắt, cái máy bay làm bằng « đồ nhắm » kia bị rơi « bịch » xuống chân thành, Rồi các bộ phận máy cứ bị tháo dỡ, vận hết vào kho lương, tha hồ cho dân em chẻ chén.

Chàng thứ XIII.



tân-my grand tailleur
n° 91, rue de la soie — hanoi



TÔI ĐI CHÙA HƯƠNG

(Tiếp theo)

Rời thuyền, chúng tôi khoan khoái trèo lên bộ.

Một con đường giốc, đá xếp gỗ ghề



(1, 2) đưa chúng tôi đến chùa Ngoài, nghĩa là chùa làm ở trong núi. Bên vệ đường, ngôi bán ăn, bán hiện sau những gốc cây gạo to, mấy bà «vãi»



(3) vén «loa» mồm thì thăm niệmkinh: «vệ sinh» (không phải kinh vãng sinh). Rồi chúng tôi tới chùa. ... Thiên-chủ (4). Trước kia, không sao tôi nhớ nổi cái tên khó nhớ ấy. Nhưng

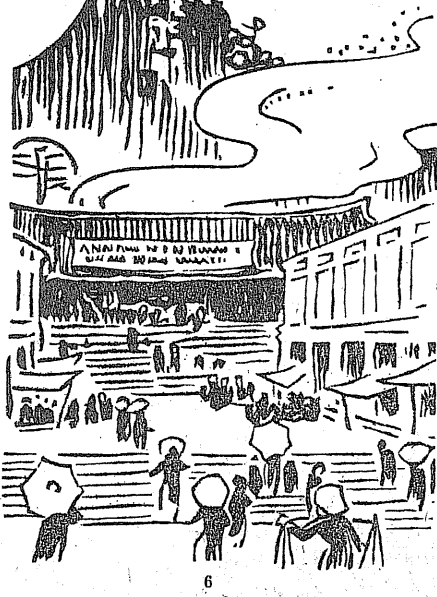


trống thiên (ai muốn hiền cổ mà hiền). Đạo phật giới tửu sắc. Vì thế mới thoát vào tới sân chùa Thiên-chủ, tôi

đã được ngắm một tấm vải dài căng thẳng, trên viết những chữ: «Annam nên dùng nội hóa, ai không uống rượu

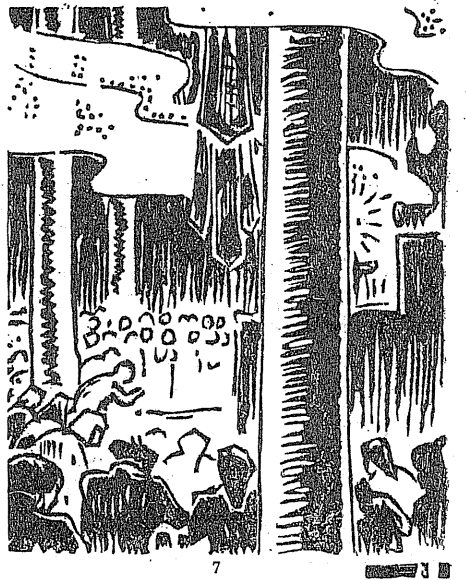


ta không phải là Annam» (6). Tôi bảo bạn: «Thế thì chúng mình không phải là người Annam dứt đi rồi. Mà là An-



nam, họa chăng có ông Tân-Đà Nguyễn Khắc-Hiếu, với lại ông tổng Nguyễn Trọng Thuật, Annam chính tông, tuy ông ấy không uống được rượu. Vào

tới trong chùa, chúng tôi thấy bày ra một cảnh tượng na ná như cảnh họp chợ hay vỡ chợ, chỉ khác hơn được



tiếng suýt soa (7).

Trên tôi còn nói đạo Phật giới tửu sắc nhưng mới gặp một sự giới tửu. Có nhiên là phải có giới sắc nữa. Quả



không sai. Xin xem tranh số 8: Một người mặc áo nâu đương ga tìm giúp chúng tôi mấy «cảnh thú», rồi lặng lẽ đưa chúng tôi đi. ... (còn nữa)

CÁT-TƯỜNG

SỮA
NESTLÉ
HIỆU CON CHIM

SỨC KHỎE CỦA TRẺ CON
BAO THẦU CHO
CHÍNH-PHỦ PHÁP



Độc quyền bán cho các nhà thương, các nhà hộ-sinh và các nhà thương binh, v. v. ở Trung-kỳ, Bắc-kỳ và Cao-mên.

I
Mùa xuân chầy hội chùa Hương,
Uống rượu Văn-Điền thăm hang Thiên-trù.
Chấp tay tụng niệm «Nam-vô»,
Còn cảnh, còn chùa, còn lúc say sưa.

II
Những ai chầy hội phủ Giầy,
Cuối xuân xin nhớ lấy ngày tháng ba.
Những ai nhớ chén rượu nhà,
Nhớ đương Văn-Điền có ga đồ tàu.

III
Tháng ba lên hội Đền Hùng,
Đang chén rượu nồng Văn-Điền chẻ ra.
Hơi men pha vị sơn-hà.
Hỏi ai nhớ tổ tiên nhà hay không.

RƯỢU VĂN-ĐIỀN

VIỄN-ĐÔNG TÔN-TÍCH HỘI

HỘI TƯ B-N SEQUANAISE THÀNH BA-LÊ LẬP NÊN

Công-ty vô danh hùn vốn 4.000.000 phật-lăng
một phần tư đã góp rồi

Hội đặt dưới quyền kiểm-sốt của Chính-phủ Toàn-quyền Đông-Pháp

Đang-bạ Hanoi số 419

GIÚP NGƯỜI ĐỀ DÀNH TIỀN

Tổng-cục ở Hanoi — 32, phố Paul Bert — Giấy nói số 892
Sở Quản-lý ở Saigon — 68, Bd. Charner — Giấy nói số 1099

BẢNG XỔ SỐ HOÀN TIỀN THẮNG MARS 1934

Mở ngày thứ sáu 30 Mars 1934 hồi 8 giờ sáng tại sở Quản-Lý ở Saigon do ông Meyrignac, phó quản-lý hội chủ tọa, ông Carpentier và ông Trần-văn-Độc là hai người có mua phiếu của hội dự-tọa.

Lần mở trước trúng: 5.000\$	24.161	PHIẾU NÀY CHƯA PHÁT HÀNH
	1.756	1756-A M. Đỗ-văn-Bốn, Rue Mayer — Sa- gon trúng lĩnh về 500\$.
		1756-B Phiếu này không hoàn lại vì tiền tháng chưa đóng.
		4756-1 Phiếu này không hoàn lại vì tiền tháng chưa đóng.
		4756-2 Trần-thị-Mân, 14 Rue de la Pois- sonnerie, Hanoi, trúng lĩnh về 200\$.
		4756-3 Phiếu này không hoàn lại vì tiền tháng chưa đóng.
		4766-4 M. Phạm-văn-Lê, Lộc-ninh, Thủ- dầu-một trúng lĩnh về 200\$.
		4756-5 Phiếu này không hoàn lại vì tiền tháng chưa đóng.
	7.756	M. Thiệu à Sông-cầu, phiếu 500\$ sẽ hoàn lại nguyên vốn.
	865	M. Oppenheim, Maison Descours Cabaud Tourane, lĩnh phiếu miễn trừ 1000\$.
		3865-1 M. Tô-văn-Luân, Dépôt des Tram- ways Gôváp, Saigon lĩnh phiếu miễn trừ 200\$.
		3869-2 Phiếu này không miễn trừ vì tiền tháng chưa đóng.
	3.865	3865-3 M. Nguyễn-văn-Cha, Usine Elec- trique, Can-thơ, lĩnh phiếu mien trừ 200\$.
		3865-4 M. Iem-Chiép, Kgsvai, Pnompénh, lĩnh phiếu miễn trừ 200\$.
		3865-5 Phiếu này không miễn trừ vì tiền tháng chưa đóng.
	6.865	6865-A M. Huỳnh-văn-Nghĩa, T. P. — Ta- keo lĩnh phiếu miễn trừ 500\$.
		6865-B Phiếu này không miễn trừ vì tiền tháng chưa đóng.

Kỳ mở số sau định vào ngày thứ bảy 28 Avril 1934, hồi 11
giờ sáng tại sở Tổng-cục ở Hanoi, số 32 phố Paul-Bert, Hanoi.
Món tiền hoàn về cuộc xổ số to nhất kỳ tháng Avril 1934
định là 5.000 \$.

PHÒNG THĂM BỆNH VÀ CHỮA MẮT

Của Bác-Sỹ Đặng-Vũ-Lạc và Y-Sỹ Lê-Toàn
48 Phố Phủ-Doãn Hanoi — Téléphone 586

Chữa bệnh bằng điện, thử vi trùng

Chữa mắt: mổ, cắt, cho đơn mua kính.

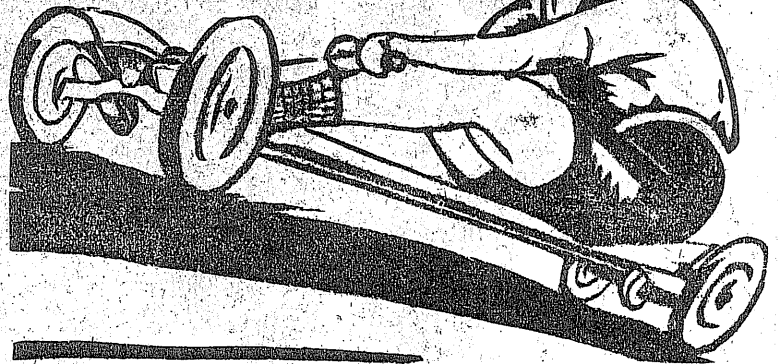
Sáng từ 9 giờ đến 12 giờ — Chiều từ 3 giờ đến 6 giờ

NÊN MUA AUTO-FORT CỦA HÃNG:

PHÚC-LONG

43, Rue des Graines, Hanoi

(Phố hàng Đậu) — Tél. 251



cho con em chơi, vừa không nguy-hiêm, vừa được khỏe mạnh cứng cáp.

CHỮA BÚT MÁY GIÁ RẤT HẠ

ĐÓNG LẠI SÁCH BÌA DA VÀ BÌA VẢI RẤT ĐẸP

MUA LẠI SÁCH HỌC CHỮ PHÁP

MUA LẠI CÁC THẺU-THUYẾT CHỮ TÂY

VÀ QUỐC-NGŨ

NAM-KÝ thư-viện cho thuê:

10.000 quyển sách chữ Pháp

2.000 » » Quốc-ngữ

Mỗi tháng chỉ co... 0 \$ 60

NAM-KÝ THƯ-QUẦN kính cáo

17, Boulevard Francis Garnier, Hanoi — Tél. N° 6288

KHOÍ MƠI LẤY TIỀN

Lậu và giang-mai là hai bệnh rất nguy hiểm cho toàn
chúng. Vậy ai mắc phải muốn khỏi tiền mất tại mang
thì lại bán đường chữa khoán khỏi mới phải trả
tiền Thuốc chế theo lối khoa-học, không dùng ban
miêu thủy ngân nên không bốc lên răng, không vật
vả và không hại sinh-dục; độ vại tiếng đồng hồ đã
thấy chuyển thấy đỡ rồi, chẳng bao lâu hết nọc.

ĐỨC-THỌ-ĐƯƠNG

241, Route de Hué (24 gian), Hanoi

có buồng riêng khám và chữa bệnh tính rất hợp
vệ-sinh, có gửi thuốc theo lối linh hóa giao ngân
đi các tỉnh (nhớ viết thư kể bệnh phân minh vì
có nhiều thứ — thứ nào cũng 0 \$ 60 một vại — mỗi
thứ chữa một thời kỳ khác nhau).

Gecko

LA MEILLEURE DES PEINTURES

BÁN KHẮP CỘI ĐÔNG-PHÁP

MUA BUÔN XIN HỎI TẠI:

Hanoi: 53, Rue de la Citadelle

Saigon: 29, Rue Sabourain

Pnom: Penh: 4, Rue Ohier

Nam-Thiên-Đường Bị Kiện

Hiệu thuốc NAM-THIÊN-ĐƯỜNG, 78, phố hàng Gai Hanoi
có chế ra môn thuốc cai-nha-phiện rất tài, thử thuốc viên mỗi
lọ giá 0\$70, chỉ uống 3 lọ là bỏ hẳn được. Thử thuốc nước
mỗi chai giá 3\$00, chỉ uống 2 chai trong 3 ngày là bỏ hẳn được
được, không vật vã, không nhọc mệt, ai uống cũng bỏ được
cả, mỗi tháng chữa được 60 người cai bỏ hẳn được thuốc
phiện, hiệu Nam-Thiên-Đường mở ở Hanoi mới được hơn 10
tháng nay mà số người nghiện thuốc phiện ở Hanoi bỏ được
gần hết. Vì vậy mấy nhà buôn thuốc phiện ở Hanoi thấy
hiệu Nam-Thiên-Đường chế thuốc hay làm cho nhiều người
nghiện thuốc phiện cai bỏ hết cả thì tất nhà bán thuốc phiện
phải ế hàng, cho nên mấy nhà buôn thuốc phiện phải đi kiện
hiệu Nam-Thiên-Đường. Chưa rõ việc ấy phân xử ra sao?

Người biết chuyện lại cáo



ĐẠI LÝ ĐỘC QUYỀN LONDON & CO LTD 21, RUE JULIEN PERRY, HANOI



RUỒU-BÒ VIN 33.500

dùng cho

đàn bà ở cũ thì không gì bằng

GIÁ... : 2 \$ 10 MỘT LITRE .

BÁN TẠI :

PHARMACIE CHAZZAGNE .
59 RUE PAUL BERT . HANOI .
PHARMACIE BROU/MICHE .
36 B° PAUL BERT . HAIPHONG .